

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3264 /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 17 tháng 11 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của ngành
Tài nguyên và Môi trường trong lĩnh vực giao dịch bảo đảm áp dụng tại
Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 3163/STNMT-KSTT ngày 09/11/2016, kèm Văn bản số 758/STP-KSTT ngày 25/10/2016 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 20 (hai mươi) thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Tài nguyên và Môi trường trong lĩnh vực giao dịch bảo đảm áp dụng tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

(Có Danh mục và nội dung cụ thể kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành; thay thế các thủ tục hành chính tại Quyết định số 2831/QĐ-UBND ngày 23/7/2015 của UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC- Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, Phó VP/UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trang Website tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, NC₁, NL₂.

Gửi + VB giấy: TP không nhận VBĐT;

+ Điện tử: Thành phần còn lại.

Maukang

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Ngọc Sơn

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA NGÀNH TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TRONG LĨNH VỰC GIAO DỊCH BẢO ĐẢM ÁP DỤNG TẠI VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ TĨNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3264/QĐ-UBND ngày 17/ 11/2016 của UBND tỉnh)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền quản lý của Ngành Tài nguyên và Môi trường áp dụng tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

STT	Tên thủ tục hành chính
I	Thủ tục hành chính áp dụng tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp tỉnh
1	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất.
2	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất đã được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận.
3	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất đã hình thành nhưng chưa được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận.
4	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở; đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở.
5	Đăng ký thế chấp dự án đầu tư xây dựng nhà ở, nhà ở hình thành trong tương lai.
6	Đăng ký thay đổi nội dung thế chấp đã đăng ký.
7	Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp trong trường hợp đã đăng ký thế chấp.
8	Xoá đăng ký thế chấp.
9	Sửa chữa sai sót nội dung đăng ký thế chấp do lỗi của người thực hiện đăng ký.
10	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở.
II	Thủ tục hành chính áp dụng tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện
1	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất.
2	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất đã được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận.
3	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất đã hình thành nhưng chưa được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận.
4	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở; đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở.

5	Đăng ký thế chấp nhà ở hình thành trong tương lai.
6	Đăng ký thay đổi nội dung thế chấp đã đăng ký.
7	Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp trong trường hợp đã đăng ký thế chấp.
8	Xoá đăng ký thế chấp.
9	Sửa chữa sai sót nội dung đăng ký thế chấp do lỗi của người thực hiện đăng ký.
10	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở.

Mekong

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA NGÀNH TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG ÁP DỤNG TẠI VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ TĨNH

I. THỦ TỤC ÁP DỤNG TẠI VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẤP TỈNH.

1. Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất.

1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Nộp hồ sơ:

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Hà Tĩnh (VPĐKQSDĐ); địa chỉ: Số 01, đường Võ Liêm Sơn, thành phố Hà Tĩnh. Cán bộ chuyên môn kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: Trực tiếp hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

- Bước 2: Xử lý hồ sơ:

+ Ghi thời điểm nhận hồ sơ (giờ, phút, ngày, tháng, năm) vào Phiếu tiếp nhận hồ sơ; ký và ghi rõ họ, tên vào phần cán bộ tiếp nhận hồ sơ.

+ Vào sổ tiếp nhận hồ sơ đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

+ Ghi nội dung đăng ký thế chấp vào Trang bổ sung Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; vào Sổ Địa chính, Sổ theo dõi biến động đất đai theo quy định của pháp luật.

+ Trình hồ sơ lên Giám đốc VPĐKQSDĐ.

- Bước 3: Trả kết quả:

Đến hẹn, tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại VPĐKQSDĐ và có trách nhiệm nộp lệ phí theo quy định.

+ Khi đến nhận kết quả người nhận phải xuất trình phiếu biên nhận hồ sơ.

+ Trường hợp đến nhận thay thì phải có giấy ủy quyền (có xác nhận của cơ quan hoặc UBND cấp xã) và giấy chứng minh nhân dân của người được ủy quyền.

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 01/ĐKTC (01 bản chính).

- Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất có công chứng, chứng thực trong trường hợp pháp luật có quy định (01 bản chính).

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (bản gốc).

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (1 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Một trong các loại giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo quy định nếu có yêu cầu miễn lệ phí đăng ký thế chấp (1 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

4. Thời hạn giải quyết: Không quá 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trường hợp nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo.

Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài hoặc doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Hà Tĩnh.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Đăng ký biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp.

8. Lệ phí (nếu có): 65.000 đồng/hồ sơ.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục): Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp QSD đất, tài sản gắn liền với đất (Mẫu số 01/ĐKTC).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đất đai năm 2013.

- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính.

- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/06/2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

- Quyết định số 55/2014/QĐ-UBND ngày 20/8/2014 của UBND tỉnh Ban hành quy định về mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và phí sử dụng cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm, lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

ĐƠN YÊU CẦU ĐĂNG KÝ THẺ CHẤP
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-
BTNMT ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài
nguyên và Môi trường)

Kính gửi:

**PHẦN GHI CỦA CÁN BỘ
TIẾP NHẬN**

Vào Sổ tiếp nhận hồ sơ:

Quyển số

Số thứ tự

—

Cán bộ tiếp
nhận
(ký và ghi rõ
họ, tên)

PHẦN KÊ KHAI CỦA CÁC BÊN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG THẺ CHẤP

1. Bên thế chấp

1.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (viết chữ IN HOA)

1.2. Địa chỉ liên hệ:

1.3. Số điện thoại (nếu có): Fax (nếu có): Thư điện tử (nếu có):

1.4. Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND Hộ chiếu
GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/GP thành
lập và hoạt động QĐ thành lập GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng ký đầu tư

Số:

Cơ quan cấp cấp ngày tháng năm ...

2. Bên nhận thế chấp

2.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (viết chữ IN HOA)

2.2. Địa chỉ liên hệ:

2.3. Số điện thoại (nếu có): Fax (nếu có): Thư điện tử (nếu có):

2.4. Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND Hộ chiếu
GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/GP thành
lập và hoạt động QĐ thành lập GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng ký đầu tư

Số:

Cơ quan cấp cấp ngày tháng năm

3. Mô tả tài sản thế chấp

3.1. Quyền sử dụng đất

3.1.1. Thửa đất số:; Tờ bản đồ số (nếu có):

Loại đất:

3.1.2. Địa chỉ thửa đất:

3.1.3. Diện tích đất thế chấp:

(ghi bằng chữ:

3.1.4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.2. Tài sản gắn liền với đất; tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở

3.2.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.2.2. Số của thửa đất nơi có tài sản:; Tờ bản đồ số (nếu có):

3.2.3. Mô tả tài sản gắn liền với đất/tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai:

3.3. Nhà ở hình thành trong tương lai thuộc dự án xây dựng nhà ở

3.3.1. Tên và địa chỉ dự án có nhà ở hình thành trong tương lai:

3.3.2. Loại nhà ở: Căn hộ chung cư; Nhà biệt thự; Nhà liền kề.

3.3.3. Vị trí căn hộ chung cư/ nhà biệt thự/ nhà liền kề:

(đối với căn hộ chung cư: Vị trí tầng:; Số của căn

hộ:; Tòa nhà

3.3.4. Diện tích sử dụng: m²

(ghi bằng chữ:

3.3.5. Hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai (nếu có):

Số hợp đồng(nếu có):, ký kết ngày..... tháng..... năm.....

3.4. Dự án xây dựng nhà ở

3.4.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có):

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.4.2. Quyết định giao đất, cho thuê đất của cơ quan có thẩm quyền

Số:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.4.3. Số của thửa đất nơi có dự án xây dựng nhà ở:; Tờ bản đồ số (nếu có):

3.4.4. Tên dự án xây dựng nhà ở:

3.4.5. Mô tả dự án xây dựng nhà ở:

3.5. Nhà ở hình thành trong tương lai không thuộc dự án xây dựng nhà ở

3.5.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.5.2. Số của thửa đất nơi có nhà ở hình thành trong tương lai:; Tờ bản đồ số (nếu có):

3.5.3. Mô tả nhà ở hình thành trong tương lai:

4. Hợp đồng thế chấp: số (nếu có) , ký kết ngày tháng năm	
5. Thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký <input type="checkbox"/>	
6. Tài liệu kèm theo:	
7. Phương thức nhận kết quả đăng ký:	Nhận trực tiếp Nhận qua đường bưu điện (ghi rõ địa chỉ)
<i>Các bên cam đoan những thông tin được kê khai trên đơn này là trung thực, đầy đủ, phù hợp với thoả thuận của các bên và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đã kê khai.</i>	

BÊN THẾ CHẤP
(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BÊN THẾ CHẤP
ỦY QUYỀN)

*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu,
 nếu là tổ chức)*

BÊN NHẬN THẾ CHẤP
(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BÊN NHẬN
THẾ CHẤP ỦY QUYỀN/QUẢN TÀI
VIÊN)

*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu,
 nếu là tổ chức)*

PHẦN CHỨNG NHẬN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ	
Văn phòng đăng ký đất đai:.....	
Chứng nhận việc thế chấp đã được đăng ký theo những nội dung kê khai tại đơn này tại thời điểm giờ.... phút, ngày.... tháng.... năm.....	
<p style="text-align: right;">THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ngày tháng năm..... <i>(Ghi rõ chức danh, họ tên, ký và đóng dấu</i> </p>	

2. Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất đã được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận.

1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Nộp hồ sơ:

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Hà Tĩnh (VPĐKQSDĐ); Địa chỉ: Số 01, đường Võ Liêm Sơn, thành phố Hà Tĩnh. Cán bộ chuyên môn kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: Trực tiếp hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

- Bước 2: Xử lý hồ sơ:

+ Ghi thời điểm nhận hồ sơ (giờ, phút, ngày, tháng, năm) vào Phiếu tiếp nhận hồ sơ; ký và ghi rõ họ, tên vào phần cán bộ tiếp nhận hồ sơ.

+ Vào sổ tiếp nhận hồ sơ đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

+ Ghi nội dung đăng ký thế chấp vào Trang bổ sung Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; vào Sổ Địa chính, Sổ theo dõi biến động đất đai theo quy định của pháp luật.

+ Trình hồ sơ lên Giám đốc VPĐKQSDĐ.

- Bước 3: Trả kết quả:

Đến hẹn, tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại VPĐKQSDĐ tỉnh Hà Tĩnh và có trách nhiệm nộp lệ phí theo quy định.

+ Khi đến nhận kết quả người nhận phải xuất trình phiếu biên nhận hồ sơ.

+ Trường hợp đến nhận thay thì phải có giấy ủy quyền (có xác nhận của cơ quan hoặc UBND cấp xã) và giấy chứng minh nhân dân của người được ủy quyền.

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

* Trường hợp thế chấp tài sản gắn liền với đất đã được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận mà chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất đồng thời là người sử dụng đất, thì người yêu cầu đăng ký nộp hồ sơ đăng ký thế chấp gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (01 bản chính).

- Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hoặc hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất có công chứng, chứng thực hoặc xác nhận theo quy định của pháp luật (01 bản chính).

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (bản gốc).

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (1 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Một trong các loại giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo quy định nếu có yêu cầu miễn lệ phí đăng ký thế chấp (1 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu)

* Trường hợp thế chấp tài sản gắn liền với đất đã được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận mà chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không đồng thời là người sử dụng đất, thì người yêu cầu đăng ký nộp hồ sơ đăng ký thế chấp gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (01 bản chính).

- Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hoặc hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất có công chứng, chứng thực hoặc xác nhận theo quy định của pháp luật (01 bản chính).

- Giấy chứng nhận được cấp cho chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất (bản gốc).

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (1 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Một trong các loại giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo quy định (1 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

4. Thời hạn giải quyết: Không quá 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trường hợp nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo.

Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài hoặc doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài;

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Hà Tĩnh.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Đăng ký biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp.

8. Lệ phí (nếu có): 65.000 đồng/hồ sơ

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục): Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp QSD đất, tài sản gắn liền với đất (Mẫu số 01/ĐKTC).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đất đai năm 2013.

- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính.

- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/06/2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

- Quyết định số 55/2014/QĐ-UBND ngày 20/8/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định về mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và phí sử dụng cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm, lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

ĐƠN YÊU CẦU ĐĂNG KÝ THẺ CHẤP
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-
BTNMT ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài
nguyên và Môi trường)

Kính gửi:

PHÂN GHI CỦA CÁN BỘ
TIẾP NHẬN

Vào Sổ tiếp nhận hồ sơ:

Quyển số

Số thứ tự

—
Cán bộ tiếp
nhận
(ký và ghi rõ
họ, tên)

PHÂN KÊ KHAI CỦA CÁC BÊN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG THẺ CHẤP

1. Bên thế chấp

1.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (viết chữ *IN HOA*)

1.2. Địa chỉ liên hệ:

1.3. Số điện thoại (nếu có):..... Fax (nếu có):..... Thư điện tử (nếu có):.....

1.4. Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND Hộ chiếu
GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/GP thành
lập và hoạt động QĐ thành lập GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng ký đầu tư
Số:
Cơ quan cấp..... cấp ngày tháng năm ...

2. Bên nhận thế chấp

2.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (viết chữ *IN HOA*)

2.2. Địa chỉ liên hệ:

2.3. Số điện thoại (nếu có): Fax (nếu có):..... Thư điện tử (nếu có):.....

2.4. Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND Hộ chiếu
GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/GP thành
lập và hoạt động QĐ thành lập GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng ký đầu tư
Số:
Cơ quan cấp..... cấp ngày tháng năm

3. Mô tả tài sản thế chấp

3.1. Quyền sử dụng đất

3.1.1. Thừa đất số:; Tờ bản đồ số (nếu có):

Loại đất:

3.1.2. Địa chỉ thửa đất:

3.1.3. Diện tích đất thế chấp:

(ghi bằng chữ:

3.1.4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.2. Tài sản gắn liền với đất; tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở

3.2.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.2.2. Sổ của thửa đất nơi có tài sản:; Tờ bản đồ số (nếu có):

3.2.3. Mô tả tài sản gắn liền với đất/tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai:

3.3. Nhà ở hình thành trong tương lai thuộc dự án xây dựng nhà ở

3.3.1. Tên và địa chỉ dự án có nhà ở hình thành trong tương lai:

3.3.2. Loại nhà ở: Căn hộ chung cư; Nhà biệt thự; Nhà liền kề.

3.3.3. Vị trí căn hộ chung cư/ nhà biệt thự/ nhà liền kề:

(đối với căn hộ chung cư: Vị trí tầng:; Số của căn

hộ:; Tòa nhà

3.3.4. Diện tích sử dụng: m²

(ghi bằng chữ:

3.3.5. Hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai (nếu có):

Số hợp đồng (nếu có):, ký kết ngày tháng năm

3.4. Dự án xây dựng nhà ở

3.4.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

(nếu có):

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.4.2. Quyết định giao đất, cho thuê đất của cơ quan có thẩm quyền

Số:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.4.3. Sổ của thửa đất nơi có dự án xây dựng nhà ở:; Tờ bản đồ số (nếu có):

3.4.4. Tên dự án xây dựng nhà ở:

3.4.5. Mô tả dự án xây dựng nhà ở:

3.5. Nhà ở hình thành trong tương lai không thuộc dự án xây dựng nhà ở

3.5.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.5.2. Sổ của thửa đất nơi có nhà ở hình thành trong tương lai:; Tờ bản đồ số (nếu có):

3.5.3. Mô tả nhà ở hình thành trong tương lai:

3. Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất đã hình thành nhưng chưa được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận

1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Nộp hồ sơ:

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Hà Tĩnh (VPĐKQSDĐ); Địa chỉ: Số 01, đường Võ Liêm Sơn, thành phố Hà Tĩnh. Cán bộ chuyên môn kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: Trực tiếp hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

- Bước 2: Xử lý hồ sơ:

+ Ghi thời điểm nhận hồ sơ (giờ, phút, ngày, tháng, năm) vào Phiếu tiếp nhận hồ sơ; ký và ghi rõ họ, tên vào phần cán bộ tiếp nhận hồ sơ.

+ Vào sổ tiếp nhận hồ sơ đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

+ Hướng dẫn, thực hiện thủ tục chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên Giấy chứng nhận đã cấp theo quy định.

+ Sau khi đã cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Ghi nội dung đăng ký thế chấp vào Trang bổ sung Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; vào Sổ Địa chính, Sổ theo dõi biến động đất đai theo quy định của pháp luật. Trình hồ sơ lên Giám đốc VPĐKQSDĐ để ký xác nhận.

+ Trường hợp tài sản không đủ điều kiện chứng nhận quyền sở hữu tài sản theo quy định của pháp luật đất đai thì Văn phòng đăng ký đất đai không thực hiện việc đăng ký thế chấp, thông báo bằng văn bản cho người yêu cầu đăng ký và không phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại.

- Bước 3: Trả kết quả:

Đến hẹn, tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại VPĐKQSDĐ tỉnh Hà Tĩnh và có trách nhiệm nộp lệ phí theo quy định.

+ Khi đến nhận kết quả người nhận phải xuất trình phiếu biên nhận hồ sơ.

+ Trường hợp đến nhận thay thì phải có giấy ủy quyền (có xác nhận của cơ quan hoặc UBND cấp xã) và giấy chứng minh nhân dân của người được ủy quyền.

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

* Trường hợp thế chấp tài sản gắn liền với đất chưa được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận mà chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất đồng thời là người sử dụng đất, thì người yêu cầu đăng ký nộp hồ sơ đăng ký thế chấp gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (01 bản chính).

- Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hoặc hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất có công chứng, chứng thực hoặc xác nhận theo quy định của pháp luật (01 bản chính).

- Giấy chứng nhận (bản gốc).

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Một trong các loại giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo quy định nếu có yêu cầu miễn lệ phí đăng ký thế chấp (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Hồ sơ đề nghị chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính.

*Trường hợp thế chấp tài sản gắn liền với đất chưa được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận mà chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không đồng thời là người sử dụng đất, thì người yêu cầu đăng ký nộp hồ sơ đăng ký thế chấp gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (01 bản chính).

- Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hoặc hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất có công chứng, chứng thực hoặc xác nhận theo quy định của pháp luật (01 bản chính).

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Một trong các loại giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo quy định nếu có yêu cầu miễn lệ phí đăng ký thế chấp (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Hồ sơ đề nghị chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

4. Thời hạn giải quyết: Không quá 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trường hợp nêu nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo.

Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ.

Thời hạn giải quyết hồ sơ đăng ký quy định nêu trên không tính thời gian thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hoặc thời gian thực hiện việc chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài hoặc doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài;

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Hà Tĩnh.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Đăng ký biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp.

8. Lệ phí (nếu có): 65.000 đồng/hồ sơ.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục): Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp QSD đất, tài sản gắn liền với đất (Mẫu số 01/ĐKTC).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đất đai năm 2013.

- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính.

- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/06/2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

- Quyết định số 55/2014/QĐ-UBND ngày 20/8/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định về mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và phí sử dụng cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm, lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

ĐƠN YÊU CẦU ĐĂNG KÝ THẺ CHẤP
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Kính gửi:

PHÂN GHI CỦA CÁN BỘ
TIẾP NHẬN

Vào Sổ tiếp nhận hồ sơ:

Quyển số _ _ _ _ _

Số thứ tự _ _ _ _ _

— Cán bộ tiếp nhận
(ký và ghi rõ họ, tên)

PHÂN KÊ KHAI CỦA CÁC BÊN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG THẺ CHẤP

1. Bên thế chấp

1.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (viết chữ IN HOA)

1.2. Địa chỉ liên hệ:

1.3. Số điện thoại (nếu có): Fax (nếu có): Thư điện tử (nếu có): ...

1.4. Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND Hộ chiếu
GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/GP
thành lập và hoạt động QĐ thành lập GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng ký đầu tư
Số:
Cơ quan cấp..... cấp ngày tháng năm ...

2. Bên nhận thế chấp

2.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (viết chữ IN HOA)

2.2. Địa chỉ liên hệ:

2.3. Số điện thoại (nếu có): Fax (nếu có): Thư điện tử (nếu có):

2.4. Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND Hộ chiếu
GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/GP
thành lập và hoạt động QĐ thành lập GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng ký đầu tư
Số:
Cơ quan cấp..... cấp ngày tháng năm

3. Mô tả tài sản thế chấp

3.1. Quyền sử dụng đất

3.1.1. Thửa đất số:.....; Tờ bản đồ số (nếu có):

Loại đất:

3.1.2. Địa chỉ thửa đất:

3.1.3. Diện tích đất thế chấp:

(ghi bằng chữ:

3.1.4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.2. Tài sản gắn liền với đất; tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở

3.2.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.2.2. Số của thửa đất nơi có tài sản:; Tờ bản đồ số (nếu có):

3.2.3. Mô tả tài sản gắn liền với đất/tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai:

3.3. Nhà ở hình thành trong tương lai thuộc dự án xây dựng nhà ở

3.3.1. Tên và địa chỉ dự án có nhà ở hình thành trong tương lai:

3.3.2. Loại nhà ở: Căn hộ chung cư; Nhà biệt thự; Nhà liền kề.

3.3.3. Vị trí căn hộ chung cư/ nhà biệt thự/ nhà liền kề:

(đối với căn hộ chung cư: Vị trí tầng:.....; Số của căn

hộ:.....; Tòa nhà

3.3.4. Diện tích sử dụng: m²

(ghi bằng chữ:

3.3.5. Hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai (nếu có):

Số hợp đồng(nếu có):, ký kết ngày..... tháng..... năm

3.4. Dự án xây dựng nhà ở

3.4.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có):

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.4.2. Quyết định giao đất, cho thuê đất của cơ quan có thẩm quyền

Số:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.4.3. Số của thửa đất nơi có dự án xây dựng nhà ở:.....; Tờ bản đồ số (nếu có):

3.4.4. Tên dự án xây dựng nhà ở:

3.4.5. Mô tả dự án xây dựng nhà ở:

3.5. Nhà ở hình thành trong tương lai không thuộc dự án xây dựng nhà ở

3.5.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.5.2. Số của thửa đất nơi có nhà ở hình thành trong tương lai:....; Tờ bản đồ số (nếu

4. Hợp đồng thế chấp: số (nếu có), ký kết ngày tháng năm	
5. Thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký <input type="checkbox"/>	
6. Tài liệu kèm theo:	
7. Phương thức nhận kết quả đăng ký:	Nhận trực tiếp Nhận qua đường bưu điện (ghi rõ địa chỉ)
<i>Các bên cam đoan những thông tin được kê khai trên đơn này là trung thực, đầy đủ, phù hợp với thoả thuận của các bên và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đã kê khai.</i>	

BÊN THẾ CHẤP
(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BÊN THẾ
CHẤP ỦY QUYỀN)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu,
nếu là tổ chức)

BÊN NHẬN THẾ CHẤP
(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BÊN NHẬN
THẾ CHẤP ỦY QUYỀN/QUẢN TÀI
VIÊN)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu,
nếu là tổ chức)

PHẦN CHỨNG NHẬN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ	
Văn phòng đăng ký đất đai:.....	
Chứng nhận việc thế chấp đã được đăng ký theo những nội dung kê khai tại đơn này tại thời điểm giờ.... phút, ngày.... tháng.... năm.....	
<div style="text-align: right;"> ngày tháng năm..... THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐĂNG KÝ <i>(Ghi rõ chức danh, họ tên, ký và đóng</i> <i>dấu)</i> </div>	

4. Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở; đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở.

1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Nộp hồ sơ:

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Hà Tĩnh (VPĐKQSĐĐ); Địa chỉ: Số 01, đường Võ Liêm Sơn, thành phố Hà Tĩnh. Cán bộ chuyên môn kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: Trực tiếp hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

- Bước 2: Xử lý hồ sơ:

+ Ghi thời điểm nhận hồ sơ (giờ, phút, ngày, tháng, năm) vào Phiếu tiếp nhận hồ sơ; ký và ghi rõ họ, tên vào phần cán bộ tiếp nhận hồ sơ.

+ Vào sổ tiếp nhận hồ sơ đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

+ Ghi nội dung đăng ký thế chấp vào Trang bổ sung Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; vào Sổ Địa chính, Sổ theo dõi biến động đất đai theo quy định của pháp luật.

+ Trình hồ sơ lên Giám đốc VPĐKQSĐĐ.

- Bước 3: Trả kết quả:

Đến hẹn, tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại VPĐKQSĐĐ tỉnh Hà Tĩnh và có trách nhiệm nộp lệ phí theo quy định.

+ Khi đến nhận kết quả người nhận phải xuất trình phiếu biên nhận hồ sơ.

+ Trường hợp đến nhận thay thì phải có giấy ủy quyền (có xác nhận của cơ quan hoặc UBND cấp xã) và giấy chứng minh nhân dân của người được ủy quyền.

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

* Trường hợp đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai thì người yêu cầu đăng ký nộp một (01) bộ hồ sơ đăng ký thế chấp gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (01 bản chính).

- Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai hoặc hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai có công chứng, chứng thực hoặc xác nhận theo quy định của pháp luật (01 bản chính).

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (bản gốc).

- Giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật phải xin phép xây dựng hoặc Quyết định phê duyệt dự án đầu tư theo quy định của pháp luật phải lập dự án

đầu tư, trừ trường hợp hợp đồng thế chấp tài sản đó có công chứng, chứng thực (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng của dự án tỷ lệ 1/500 đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và Bản vẽ thiết kế thể hiện mặt bằng các công trình của dự án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trong trường hợp chủ đầu tư thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai là dự án công trình xây dựng; Bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng của dự án tỷ lệ 1/500 đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và Bản vẽ thiết kế thể hiện mặt bằng công trình đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trong trường hợp chủ đầu tư thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai là công trình xây dựng khác (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Một trong các loại giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo quy định nếu có yêu cầu miễn lệ phí đăng ký thế chấp (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

* Trường hợp đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở mà người sử dụng đất đồng thời là chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai, thì người yêu cầu đăng ký nộp hồ sơ đăng ký thế chấp gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (01 bản chính).

- Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai hoặc hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai có công chứng, chứng thực hoặc xác nhận theo quy định của pháp luật (01 bản chính).

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (bản gốc).

- Giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật phải xin phép xây dựng hoặc Quyết định phê duyệt dự án đầu tư theo quy định của pháp luật phải lập dự án đầu tư, trừ trường hợp hợp đồng thế chấp tài sản đó có công chứng, chứng thực (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng của dự án tỷ lệ 1/500 đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và Bản vẽ thiết kế thể hiện mặt bằng các công trình của dự án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trong trường hợp chủ đầu tư thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai là dự án công trình xây dựng; Bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng của dự án tỷ lệ 1/500 đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và Bản vẽ thiết kế thể hiện mặt bằng công trình đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trong trường hợp chủ đầu tư thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai là công trình xây dựng khác (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Một trong các loại giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo quy định nếu có yêu cầu miễn lệ phí đăng ký thế chấp (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

* Trường hợp đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở mà người sử dụng đất không đồng thời là chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, thì người yêu cầu đăng ký nộp hồ sơ đăng ký thế chấp gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (01 bản chính).

- Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai hoặc hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai có công chứng, chứng thực hoặc xác nhận theo quy định của pháp luật (01 bản chính).

- Giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật phải xin phép xây dựng hoặc Quyết định phê duyệt dự án đầu tư theo quy định của pháp luật phải lập dự án đầu tư, trừ trường hợp hợp đồng thế chấp tài sản đó có công chứng, chứng thực (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng của dự án tỷ lệ 1/500 đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và Bản vẽ thiết kế thể hiện mặt bằng các công trình của dự án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trong trường hợp chủ đầu tư thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai là dự án công trình xây dựng; Bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng của dự án tỷ lệ 1/500 đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và Bản vẽ thiết kế thể hiện mặt bằng công trình đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trong trường hợp chủ đầu tư thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai là công trình xây dựng khác (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Văn bản chứng minh thỏa thuận giữa người sử dụng đất và chủ sở hữu tài sản về việc đất được dùng để tạo lập tài sản gắn liền với đất có công chứng hoặc chứng thực theo quy định của pháp luật (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Một trong các loại giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo quy định nếu có yêu cầu miễn lệ phí đăng ký thế chấp (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

4. Thời hạn giải quyết: Không quá 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trường hợp nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo.

Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài hoặc doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Hà Tĩnh.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Đăng ký biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp.

8. Lệ phí (nếu có): 65.000 đồng/hồ sơ.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục):

- Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp QSD đất, tài sản gắn liền với đất (Mẫu số 01/ĐKTC).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đất đai năm 2013.

- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính.

- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/06/2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

- Quyết định số 55/2014/QĐ-UBND ngày 20/8/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định về mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và phí sử dụng cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm, lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

ĐƠN YÊU CẦU ĐĂNG KÝ THẺ CHẤP
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-
BTNMT ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài
nguyên và Môi trường)

Kính gửi:

PHẦN GHI CỦA CÁN BỘ
TIẾP NHẬN

Vào Sổ tiếp nhận hồ sơ:

Quyển số _ _ _ _ _

Số thứ tự _ _ _ _ _

— Cán bộ tiếp nhận
(ký và ghi rõ họ, tên)

PHẦN KÊ KHAI CỦA CÁC BÊN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG THẺ CHẤP

1. Bên thế chấp

1.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (viết chữ IN HOA)

1.2. Địa chỉ liên hệ:

1.3. Số điện thoại (nếu có): Fax (nếu có): Thư điện tử (nếu có): ...

1.4. Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND Hộ chiếu
GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/GP
thành lập và hoạt động QĐ thành lập GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng ký đầu tư
Số:
Cơ quan cấp..... cấp ngày tháng năm

2. Bên nhận thế chấp

2.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (viết chữ IN HOA)

2.2. Địa chỉ liên hệ:

2.3. Số điện thoại (nếu có): Fax (nếu có): Thư điện tử (nếu có):

2.4. Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND Hộ chiếu
GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/GP
thành lập và hoạt động QĐ thành lập GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng ký đầu tư
Số:
Cơ quan cấp..... cấp ngày tháng năm

3. Mô tả tài sản thế chấp

3.1. Quyền sử dụng đất

3.1.1. Thửa đất số:; Tờ bản đồ số (nếu có):

Loại đất:

3.1.2. Địa chỉ thửa đất:

3.1.3. Diện tích đất thế chấp:

(ghi bằng chữ:

3.1.4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.2. Tài sản gắn liền với đất; tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở

3.2.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.2.2. Số của thửa đất nơi có tài sản:; Tờ bản đồ số (nếu có):

3.2.3. Mô tả tài sản gắn liền với đất/tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai:

3.3. Nhà ở hình thành trong tương lai thuộc dự án xây dựng nhà ở

3.3.1. Tên và địa chỉ dự án có nhà ở hình thành trong tương lai:

3.3.2. Loại nhà ở: Căn hộ chung cư; Nhà biệt thự; Nhà liền kề.

3.3.3. Vị trí căn hộ chung cư/ nhà biệt thự/ nhà liền kề:

(đối với căn hộ chung cư: Vị trí tầng:; Số của căn

hộ:; Tòa nhà

3.3.4. Diện tích sử dụng: m²

(ghi bằng chữ:

3.3.5. Hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai (nếu có):

Số hợp đồng (nếu có):, ký kết ngày tháng năm

3.4. Dự án xây dựng nhà ở

3.4.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có):

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.4.2. Quyết định giao đất, cho thuê đất của cơ quan có thẩm quyền

Số:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.4.3. Số của thửa đất nơi có dự án xây dựng nhà ở:; Tờ bản đồ số (nếu có):

3.4.4. Tên dự án xây dựng nhà ở:

3.4.5. Mô tả dự án xây dựng nhà ở:

3.5. Nhà ở hình thành trong tương lai không thuộc dự án xây dựng nhà ở

3.5.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.5.2. Số của thửa đất nơi có nhà ở hình thành trong tương lai: ...; Tờ bản đồ số (nếu

4. Hợp đồng thế chấp: số (nếu có), ký kết ngày tháng năm.....	
5. Thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký <input type="checkbox"/>	
6. Tài liệu kèm theo:	
7. Phương thức nhận kết quả đăng ký:	Nhận trực tiếp Nhận qua đường bưu điện (ghi rõ địa chỉ)
Các bên cam đoan những thông tin được kê khai trên đơn này là trung thực, đầy đủ, phù hợp với thoả thuận của các bên và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đã kê khai.	

BÊN THẾ CHẤP
(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BÊN THẾ
CHẤP ỦY QUYỀN)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu,
nếu là tổ chức)

BÊN NHẬN THẾ CHẤP
(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BÊN NHẬN
THẾ CHẤP ỦY QUYỀN/QUẢN TÀI
VIÊN)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu,
nếu là tổ chức)

PHẦN CHỨNG NHẬN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ	
Văn phòng đăng ký đất đai:..... Chứng nhận việc thế chấp đã được đăng ký theo những nội dung kê khai tại đơn này tại thời điểm giờ.... phút, ngày.... tháng.... năm.....	
<div align="right"> ngày tháng năm..... THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐĂNG KÝ <i>(Ghi rõ chức danh, họ tên, ký và đóng</i> <i>dấu)</i> </div>	

5. Đăng ký thế chấp dự án đầu tư xây dựng nhà ở, nhà ở hình thành trong tương lai:

1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Nộp hồ sơ:

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Hà Tĩnh (VPĐKQSDĐ); Địa chỉ: Số 01, đường Võ Liêm Sơn, thành phố Hà Tĩnh. Cán bộ chuyên môn kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: Trực tiếp hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

- Bước 2: Xử lý hồ sơ:

+ Ghi thời điểm nhận hồ sơ (giờ, phút, ngày, tháng, năm) vào Phiếu tiếp nhận hồ sơ; ký và ghi rõ họ, tên vào phần cán bộ tiếp nhận hồ sơ.

+ Vào sổ tiếp nhận hồ sơ đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

+ Ghi nội dung đăng ký thế chấp vào Trang bổ sung Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; vào Sổ Địa chính, Sổ theo dõi biến động đất đai theo quy định của pháp luật.

+ Trình hồ sơ lên Giám đốc VPĐKQSDĐ.

- Bước 3: Trả kết quả:

Đến hẹn, tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại VPĐKQSDĐ tỉnh Hà Tĩnh và có trách nhiệm nộp lệ phí theo quy định.

+ Khi đến nhận kết quả người nhận phải xuất trình phiếu biên nhận hồ sơ.

+ Trường hợp đến nhận thay thì phải có giấy ủy quyền (có xác nhận của cơ quan hoặc UBND cấp xã) và giấy chứng minh nhân dân của người được ủy quyền.

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

* Trường hợp đăng ký thế chấp dự án đầu tư xây dựng nhà ở, nhà ở hình thành trong tương lai của chủ đầu tư xây dựng dự án nhà ở, người yêu cầu đăng ký nộp hồ sơ đăng ký thế chấp gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 01/ĐKTC (01 bản chính).

- Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai hoặc hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai có công chứng, chứng thực hoặc xác nhận theo quy định của pháp luật (01 bản chính).

- Giấy chứng nhận hoặc Quyết định giao đất, cho thuê đất do cơ quan có thẩm quyền cấp cho chủ đầu tư (01 bản chính).

- Giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật phải xin phép xây dựng hoặc Quyết định phê duyệt dự án đầu tư theo quy định của pháp luật phải lập dự án đầu tư, trừ trường hợp hợp đồng thế chấp tài sản đó có công chứng, chứng thực (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng của dự án tỷ lệ 1/500 đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và Bản vẽ thiết kế thể hiện mặt bằng các công trình của dự

án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trong trường hợp chủ đầu tư thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai là dự án đầu tư xây dựng nhà ở; Bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng của dự án tỷ lệ 1/500 đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và Bản vẽ thiết kế thể hiện mặt bằng căn hộ đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trong trường hợp chủ đầu tư thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai là nhà ở hình thành trong tương lai (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Một trong các loại giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo quy định nếu có yêu cầu miễn lệ phí đăng ký thế chấp (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- * Trường hợp đăng ký thế chấp nhà ở hình thành trong tương lai của chủ sử dụng mua nhà ở hình thành trong tương lai trong dự án đầu tư xây dựng nhà ở, người yêu cầu đăng ký nộp hồ sơ đăng ký thế chấp gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (01 bản chính).

- Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai hoặc hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai có công chứng, chứng thực hoặc xác nhận theo quy định của pháp luật (01 bản chính).

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Hợp đồng mua bán nhà ở được ký giữa bên thế chấp với chủ đầu tư phù hợp với quy định của pháp luật về nhà ở (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

Trường hợp bên thế chấp là bên nhận chuyển nhượng hợp đồng mua bán nhà ở thì phải nộp thêm văn bản chuyển nhượng hợp đồng mua bán nhà ở phù hợp với quy định của pháp luật về nhà ở (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Một trong các loại giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo quy định nếu có yêu cầu miễn lệ phí đăng ký thế chấp (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- * Trường hợp đăng ký thế chấp nhà ở hình thành trong tương lai của xây dựng trên thửa đất thuộc quyền sử dụng của mình, người yêu cầu đăng ký nộp hồ sơ đăng ký thế chấp gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (01 bản chính).

- Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai hoặc hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai có công chứng, chứng thực hoặc xác nhận theo quy định của pháp luật (01 bản chính).

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (bản gốc).

- Giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật phải xin phép xây dựng, trừ trường hợp hợp đồng thế chấp tài sản có công chứng, chứng thực (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Một trong các loại giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo quy định nếu có yêu cầu miễn lệ phí đăng ký thế chấp (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

4. Thời hạn giải quyết: Không quá 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trường hợp nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ thì hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo.

Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài hoặc doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài;

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp tỉnh.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Đăng ký biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp.

8. Lệ phí (nếu có): 65.000 đồng/hồ sơ.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục):

- Đơn yêu cầu đăng ký thay đổi nội dung thế chấp đã đăng ký (Mẫu số 02/ĐKTC).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đất đai năm 2013.

- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính.

- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/06/2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

- Quyết định số 55/2014/QĐ-UBND ngày 20/8/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định về mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và phí sử dụng cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm, lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

ĐƠN YÊU CẦU ĐĂNG KÝ THẺ CHẤP
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-
BTNMT ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài
nguyên và Môi trường)

Kính gửi:

PHẦN GHI CỦA CÁN BỘ
TIẾP NHẬN

Vào Sổ tiếp nhận hồ sơ:

Quyển số

Số thứ tự

— Cán bộ tiếp nhận
(ký và ghi rõ họ, tên)

PHẦN KÊ KHAI CỦA CÁC BÊN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG THẺ CHẤP

1. Bên thể chấp

1.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (viết chữ IN HOA)

1.2. Địa chỉ liên hệ:

1.3. Số điện thoại (nếu có): Fax (nếu có): Thư điện tử (nếu có):

1.4. Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND Hộ chiếu
GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/GP
thành lập và hoạt động QĐ thành lập GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng ký đầu tư
Số:
Cơ quan cấp..... cấp ngày tháng năm

2. Bên nhận thể chấp

2.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (viết chữ IN HOA)

2.2. Địa chỉ liên hệ:

2.3. Số điện thoại (nếu có): Fax (nếu có): Thư điện tử (nếu có):

2.4. Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND Hộ chiếu
GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/GP
thành lập và hoạt động QĐ thành lập GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng ký đầu tư
Số:
Cơ quan cấp..... cấp ngày tháng năm

3. Mô tả tài sản thế chấp

3.1. Quyền sử dụng đất

3.1.1. Thửa đất số:; Tờ bản đồ số (nếu có):

Loại đất:

3.1.2. Địa chỉ thửa đất:

3.1.3. Diện tích đất thế chấp:

(ghi bằng chữ:

3.1.4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.2. Tài sản gắn liền với đất; tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở

3.2.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.2.2. Số của thửa đất nơi có tài sản:; Tờ bản đồ số (nếu có):

3.2.3. Mô tả tài sản gắn liền với đất/tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai:

3.3. Nhà ở hình thành trong tương lai thuộc dự án xây dựng nhà ở

3.3.1. Tên và địa chỉ dự án có nhà ở hình thành trong tương lai:

3.3.2. Loại nhà ở: Căn hộ chung cư; Nhà biệt thự; Nhà liền kề.

3.3.3. Vị trí căn hộ chung cư/ nhà biệt thự/ nhà liền kề:

(đối với căn hộ chung cư: Vị trí tầng:; Số của căn

hộ:; Tòa nhà

3.3.4. Diện tích sử dụng: m²

(ghi bằng chữ:

3.3.5. Hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai (nếu có):

Số hợp đồng (nếu có):, ký kết ngày tháng năm

3.4. Dự án xây dựng nhà ở

3.4.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có):

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.4.2. Quyết định giao đất, cho thuê đất của cơ quan có thẩm quyền

Số:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.4.3. Số của thửa đất nơi có dự án xây dựng nhà ở:; Tờ bản đồ số (nếu có):

3.4.4. Tên dự án xây dựng nhà ở:

3.4.5. Mô tả dự án xây dựng nhà ở:

3.5. Nhà ở hình thành trong tương lai không thuộc dự án xây dựng nhà ở

3.5.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.5.2. Số của thửa đất nơi có nhà ở hình thành trong tương lai:; Tờ bản đồ số (nếu

4. Hợp đồng thế chấp: số (nếu có), ký kết ngày tháng năm.....	
5. Thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký <input type="checkbox"/>	
6. Tài liệu kèm theo:	
7. Phương thức nhận kết quả đăng ký:	Nhận trực tiếp Nhận qua đường bưu điện (ghi rõ địa chỉ)
Các bên cam đoan những thông tin được kê khai trên đơn này là trung thực, đầy đủ, phù hợp với thoả thuận của các bên và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đã kê khai.	

BÊN THẾ CHẤP
(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BÊN THẾ
CHẤP ỦY QUYỀN)

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu,
 nếu là tổ chức)

BÊN NHẬN THẾ CHẤP
(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BÊN NHẬN
THẾ CHẤP ỦY QUYỀN/QUẢN TÀI
VIÊN)

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu,
 nếu là tổ chức)

PHẦN CHỨNG NHẬN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ	
Văn phòng đăng ký đất đai:.....	
Chứng nhận việc thế chấp đã được đăng ký theo những nội dung kê khai tại đơn này tại thời điểm giờ.... phút, ngày.... tháng.... năm.....	
<div style="text-align: right;"> ngày tháng năm..... THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐĂNG KÝ (Ghi rõ chức danh, họ tên, ký và đóng dấu) </div>	

6. Đăng ký thay đổi nội dung thể chấp đã đăng ký.

1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Nộp hồ sơ:

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Hà Tĩnh (VPĐKQSDĐ); Địa chỉ: Số 01, đường Võ Liêm Sơn, thành phố Hà Tĩnh. Cán bộ chuyên môn kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: Trực tiếp hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

- Bước 2: Xử lý hồ sơ:

+ Ghi thời điểm nhận hồ sơ (giờ, phút, ngày, tháng, năm) vào Phiếu tiếp nhận hồ sơ; ký và ghi rõ họ, tên vào phần cán bộ tiếp nhận hồ sơ.

+ Vào sổ tiếp nhận hồ sơ đăng ký thể chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

+ Ghi nội dung đăng ký thể chấp vào Trang bổ sung Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; vào Sổ Địa chính, Sổ theo dõi biến động đất đai theo quy định của pháp luật.

+ Trình hồ sơ lên Giám đốc VPĐKQSDĐ.

- Bước 3: Trả kết quả:

Đến hẹn, tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại VPĐKQSDĐ tỉnh Hà Tĩnh và có trách nhiệm nộp lệ phí theo quy định.

+ Khi đến nhận kết quả người nhận phải xuất trình phiếu biên nhận hồ sơ.

+ Trường hợp đến nhận thay thì phải có giấy ủy quyền (có xác nhận của cơ quan hoặc UBND cấp xã) và giấy chứng minh nhân dân của người được ủy quyền.

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thay đổi, sửa chữa sai sót theo Mẫu số 02/ĐKTD-SCSS (01 bản chính).

- Hợp đồng hoặc phụ lục hợp đồng hoặc văn bản khác (ví dụ: hợp đồng chuyển giao quyền yêu cầu, hợp đồng mua bán nợ) đối với các trường hợp rút bớt, bổ sung hoặc thay thế bên thế chấp, bên nhận thế chấp theo thỏa thuận của bên thế chấp, bên nhận thế chấp; rút bớt tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, bao gồm cả rút bớt tài sản là nhà ở hình thành trong tương lai; bổ sung tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trong trường hợp các bên không ký kết hợp đồng thế chấp mới theo quy định mà trong hợp đồng, văn bản đó các bên có thỏa thuận về việc bổ sung, rút bớt tài sản thế chấp; rút bớt, bổ sung hoặc thay thế bên thế chấp, bên nhận thế chấp;

- Văn bản của cơ quan có thẩm quyền về việc thay đổi tên, thay đổi loại hình doanh nghiệp của bên thế chấp, bên nhận thế chấp đối với các trường hợp thay đổi tên hoặc thay đổi loại hình doanh nghiệp của bên thế chấp, bên nhận thế chấp theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

* Trường hợp bên nhận thế chấp trong nhiều hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký có sự thay đổi loại hình doanh nghiệp thì người yêu cầu đăng ký nộp hồ sơ đăng ký thay đổi đối với tất cả các hợp đồng đó. Hồ sơ gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thay đổi, sửa chữa sai sót theo Mẫu số 02/ĐKTD-SCSS (01 bản chính).

- Văn bản của cơ quan có thẩm quyền về việc thay đổi loại hình doanh nghiệp (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Danh mục các hợp đồng thế chấp đã đăng ký theo Mẫu số 08/DMHĐTC (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Giấy chứng nhận đối với trường hợp đăng ký thế chấp mà trong hồ sơ đăng ký thế chấp có Giấy chứng nhận (bản gốc).

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

* Khi có sự thay đổi tên của bên nhận thế chấp mà không thuộc trường hợp quy định nêu trên hoặc thay đổi bên nhận thế chấp trong nhiều hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thì người yêu cầu đăng ký nộp hồ sơ yêu cầu đăng ký thay đổi tên hoặc thay đổi bên nhận thế chấp đối với tất cả các hợp đồng đó, hồ sơ gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thay đổi, sửa chữa sai sót theo Mẫu số 02/ĐKTD-SCSS (bản chính).

- Hợp đồng hoặc phụ lục hợp đồng hoặc văn bản khác (ví dụ: hợp đồng chuyển giao quyền yêu cầu, hợp đồng mua bán nợ) trong đó các bên có thỏa thuận về việc thay đổi bên nhận thế chấp (bản chính).

- Văn bản của cơ quan có thẩm quyền trong trường hợp thay đổi tên hoặc thay đổi bên nhận thế chấp (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Danh mục các hợp đồng thế chấp đã đăng ký theo Mẫu số 08/DMHĐTC (1 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Giấy chứng nhận đối với trường hợp đăng ký thế chấp mà trong hồ sơ đăng ký thế chấp có Giấy chứng nhận (bản chính).

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

* Trường hợp đăng ký thay đổi mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất là bên thế chấp đổi tên khác với tên ghi trên Giấy chứng nhận đã cấp thì người yêu cầu đăng ký nộp hồ sơ yêu cầu đăng ký thay đổi theo quy định và một (01) bộ hồ sơ đề nghị xác nhận thay đổi tên trên Giấy chứng nhận theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Văn phòng đăng ký đất đai xác nhận thay đổi tên của bên thế chấp trên Giấy chứng nhận và hồ sơ địa chính trước khi thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi nội dung thế chấp.

* Trường hợp người sử dụng đất thế chấp nhiều thửa đất trong một hợp đồng thế chấp và đã đăng ký thế chấp, nếu các bên có yêu cầu đăng ký thay đổi với nội dung rút bớt tài sản thế chấp (ví dụ: rút bớt 2 thửa đất đã thế chấp) đồng thời bổ sung tài sản thế chấp (ví dụ: bổ sung 02 thửa đất khác) thì người yêu cầu đăng ký nộp một (01) bộ hồ sơ yêu cầu đăng ký thay đổi gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thay đổi, sửa chữa sai sót theo Mẫu số 02/ĐKTD-SCSS (bản chính).

- Hợp đồng hoặc phụ lục hợp đồng hoặc văn bản khác (ví dụ: hợp đồng chuyển giao quyền yêu cầu, hợp đồng mua bán nợ) đối với các trường hợp rút bớt, bổ sung hoặc thay thế bên thế chấp, bên nhận thế chấp theo thỏa thuận của bên thế chấp, bên nhận thế chấp; rút bớt tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, bao gồm cả rút bớt tài sản là nhà ở hình thành trong tương lai; bổ sung tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trong trường hợp các bên không ký kết hợp đồng thế chấp mới theo quy định mà trong hợp đồng, văn bản đó các bên có thỏa thuận về việc bổ sung, rút bớt tài sản thế chấp; rút bớt, bổ sung hoặc thay thế bên thế chấp, bên nhận thế chấp;

- Giấy chứng nhận đối với trường hợp đăng ký thế chấp mà trong hồ sơ đăng ký có Giấy chứng nhận;

* Việc đăng ký thay đổi đối với trường hợp tài sản gắn liền với đất là tài sản hình thành trong tương lai đã được hình thành được thực hiện đồng thời với thủ tục chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận. Người yêu cầu đăng ký nộp đồng thời Đơn yêu cầu đăng ký thay đổi, sửa chữa sai sót theo Mẫu số 02/ĐKTD-SCSS cùng một (01) bộ hồ sơ đề nghị chứng nhận quyền sở hữu tài sản theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường để Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện thủ tục chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật đất đai.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

4. Thời hạn giải quyết: Không quá 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trường hợp nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ thì hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo.

Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài hoặc doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài;

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp tỉnh.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Đăng ký biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp.

8. Lệ phí (nếu có): 50.000 đồng/hồ sơ.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục):

- Đơn yêu cầu đăng ký thay đổi nội dung thể chấp đã đăng ký (Mẫu số 02/ĐKTC).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đất đai năm 2013.

- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính.

- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/06/2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn đăng ký thể chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

- Quyết định số 55/2014/QĐ-UBND ngày 20/8/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định về mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và phí sử dụng cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm, lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng năm

**ĐƠN YÊU CẦU ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI,
SỬA CHỮA SAI SÓT**

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-
BTNMT ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài
nguyên và Môi trường)

Kính gửi:

**PHÂN GHI CỦA CÁN BỘ
TIẾP NHẬN**

Vào Sổ tiếp nhận hồ sơ:

Quyển số _____

Số thứ tự _____

— Cán bộ tiếp nhận
(ký và ghi rõ họ, tên)

PHÂN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI YÊU CẦU ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI

1. Người yêu cầu đăng ký thay đổi:	Bên thế chấp Người được ủy quyền	Bên nhận thế chấp Quản tài viên
1.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (viết chữ IN HOA)		
1.2. Địa chỉ liên hệ:		
1.3. Số điện thoại (nếu có): Fax (nếu có):		
Địa chỉ thư điện tử (nếu có):		
1.4. Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND Hộ chiếu GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/GP thành lập và hoạt động QĐ thành lập GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng ký đầu tư Số: Cơ quan cấp..... cấp ngày tháng năm		
2. Tài sản đã đăng ký thế chấp:		
2.1. Quyền sử dụng đất		
2.1.1. Thửa đất số:.....; Tờ bản đồ số (nếu có):		
Loại đất		
2.1.2. Địa chỉ thửa đất:		
2.1.3. Diện tích đất thế chấp:		
(ghi bằng chữ:		
2.1.4. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:		
Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm		

2.2. Tài sản gắn liền với đất; tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở

2.2.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:....., số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:....., cấp ngày tháng năm

2.2.2. Số của thửa đất nơi có tài sản:; Tờ bản đồ số (nếu có):

2.2.3. Mô tả tài sản gắn liền với đất/tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai:

2.3. Nhà ở hình thành trong tương lai thuộc dự án xây dựng nhà ở

2.3.1. Tên và địa chỉ dự án có nhà ở hình thành trong tương lai:

2.3.2. Loại nhà ở: Căn hộ chung cư; Nhà biệt thự; Nhà liền kề.

2.3.3. Vị trí căn hộ chung cư/ nhà biệt thự/ nhà liền kề:.....

(đối với căn hộ chung cư: Vị trí tầng:.....; Số của căn hộ:.....

2.3.4. Diện tích sử dụng: m²

(ghi bằng chữ:.....

2.3.5. Hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai (nếu có):

Số hợp đồng(nếu có):....., ký kết ngày..... tháng..... năm..

2.4. Dự án xây dựng nhà ở

2.4.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có):

Số phát hành:....., số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:....., cấp ngày tháng năm

2.4.2. Quyết định giao đất, cho thuê đất của cơ quan có thẩm quyền

Số:

Cơ quan cấp:....., cấp ngày tháng năm

2.4.3. Số của thửa đất nơi có dự án xây dựng nhà ở:.....; Tờ bản đồ số (nếu có):.....

2.4.4. Tên dự án xây dựng nhà ở:

2.4.5. Mô tả dự án xây dựng nhà ở:

2.5. Nhà ở hình thành trong tương lai không thuộc dự án xây dựng nhà ở

2.5.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:....., số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:....., cấp ngày tháng năm

2.5.2. Số của thửa đất nơi có nhà ở hình thành trong tương lai:; Tờ bản đồ số (nếu có):

2.5.3. Mô tả nhà ở hình thành trong tương lai:

3. Hợp đồng thế chấp: số (nếu có), ký kết ngày tháng năm

4. Nội dung yêu cầu thay đổi, yêu cầu sửa chữa sai sót: Thay đổi nội dung thẻ chấp đã đăng ký: Sửa chữa sai sót do lỗi của người yêu cầu đăng ký: Sửa chữa sai sót do lỗi của người thực hiện đăng ký: 	
5. Thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký <input type="checkbox"/>	
6. Tài liệu kèm theo:	
7. Phương thức nhận kết quả đăng ký:	Nhận trực tiếp Nhận qua đường bưu điện (ghi rõ địa chỉ)
<i>Các bên cam đoan những thông tin được kê khai trên đơn này là trung thực, đầy đủ, phù hợp với thỏa thuận của các bên và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đã kê khai.</i>	

BÊN THẾ CHẤP
(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BÊN THẾ CHẤP
ỦY QUYỀN)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu, nếu là tổ chức)

BÊN NHẬN THẾ CHẤP
(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BÊN NHẬN
THẾ CHẤP ỦY QUYỀN/QUẢN TÀI
VIÊN)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu, nếu là tổ chức)

PHÂN CHỨNG NHẬN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ

Văn phòng Đăng ký đất đai:.....

Chứng nhận đã đăng ký

Thay đổi nội dung thể chấp đã đăng ký

Sửa chữa sai sót do lỗi của người yêu cầu đăng ký

Sửa chữa sai sót do lỗi của người thực hiện đăng ký

tại thời điểm giờ.... phút, ngày.... tháng.... năm.....

..... ngày tháng năm.....

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐĂNG
KÝ**

(Ghi rõ chức danh, họ tên, ký và đóng dấu)

7. Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp trong trường hợp đã đăng ký thế chấp.

1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Nộp hồ sơ:

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Hà Tĩnh (VPĐKQSDĐ); Địa chỉ: Số 01, đường Võ Liêm Sơn, thành phố Hà Tĩnh. Cán bộ chuyên môn kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: Trực tiếp hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

- Bước 2: Xử lý hồ sơ:

+ Ghi thời điểm nhận hồ sơ (giờ, phút, ngày, tháng, năm) vào Phiếu tiếp nhận hồ sơ; ký và ghi rõ họ, tên vào phần cán bộ tiếp nhận hồ sơ.

+ Vào sổ tiếp nhận hồ sơ đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

+ Ghi nội dung đăng ký thế chấp vào Trang bổ sung Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; vào Sổ Địa chính, Sổ theo dõi biến động đất đai theo quy định của pháp luật.

+ Trình hồ sơ lên Giám đốc VPĐKQSDĐ.

- Bước 3: Trả kết quả:

Đến hẹn, tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại VPĐKQSDĐ tỉnh Hà Tĩnh và có trách nhiệm nộp lệ phí theo quy định.

+ Khi đến nhận kết quả người nhận phải xuất trình phiếu biên nhận hồ sơ.

+ Trường hợp đến nhận thay thì phải có giấy ủy quyền (có xác nhận của cơ quan hoặc UBND cấp xã) và giấy chứng minh nhân dân của người được ủy quyền.

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp theo Mẫu số 04/ĐKVB(01 bản chính).

- Văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp(01 bản chính).

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (1 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

4. Thời hạn giải quyết: Không quá 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trường hợp nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo.

Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài hoặc doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài;

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Hà Tĩnh.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp.

8. Lệ phí (nếu có): 55.000đồng/hồ sơ.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục):

- Đơn yêu cầu đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp (Mẫu số 04/ĐKVB).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đất đai năm 2013.

- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính.

- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/06/2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

- Quyết định số 55/2014/QĐ-UBND ngày 20/8/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định về mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và phí sử dụng cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm, lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng năm

**ĐƠN YÊU CẦU ĐĂNG KÝ VĂN BẢN THÔNG BÁO
VỀ VIỆC XỬ LÝ TÀI SẢN THẾ CHẤP**

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-
BTNMT ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài
nguyên và Môi trường)

Kính gửi:

**PHẦN GHI CỦA CÁN BỘ
TIẾP NHẬN**

Vào Sổ tiếp nhận hồ sơ:

Quyển số

Số thứ tự

Cán bộ tiếp nhận
(ký và ghi rõ họ, tên)

PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI YÊU CẦU ĐĂNG KÝ VĂN BẢN THÔNG BÁO

1. Người yêu cầu đăng ký văn bản thông báo:	Bên thế chấp	Bên nhận thế chấp
	Người được ủy quyền	Quản tài viên
1.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (viết chữ IN HOA)		
1.2. Địa chỉ liên hệ:		
1.3. Số điện thoại (nếu có): Fax (nếu có):		
Địa chỉ thư điện tử (nếu có):		
1.4. Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND Hộ chiếu GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/GP thành lập và hoạt động QĐ thành lập GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng ký đầu tư Số:		
Cơ quan cấp: cấp ngày tháng năm		
2. Tài sản đã đăng ký thế chấp:		
2.1. Quyền sử dụng đất		
2.1.1. Thửa đất số:; Tờ bản đồ số (nếu có):		
Loại đất		
2.1.2. Địa chỉ thửa đất:		
2.1.3. Diện tích đất thế chấp:		
(ghi bằng chữ:		
2.1.4. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:		
Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:		
Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:		
Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm		

<p>2.2. Tài sản gắn liền với đất; tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở</p> <p>2.2.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:</p> <p>Số phát hành:....., số vào sổ cấp giấy:</p> <p>Cơ quan cấp:....., cấp ngày tháng năm</p> <p>2.2.2. Số của thửa đất nơi có tài sản:; Tờ bản đồ số (nếu có):</p> <p>2.2.3. Mô tả tài sản gắn liền với đất/tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai:</p>	
<p>2.3. Nhà ở hình thành trong tương lai thuộc dự án xây dựng nhà ở</p> <p>2.3.1. Tên và địa chỉ dự án có nhà ở hình thành trong tương lai:</p> <p>2.3.2. Loại nhà ở: Căn hộ chung cư; Nhà biệt thự; Nhà liền kề.</p> <p>2.3.3. Vị trí căn hộ chung cư/ nhà biệt thự/ nhà liền kề:.....</p> <p>(đối với căn hộ chung cư: Vị trí tầng:.....; Số của căn hộ:</p> <p>Tòa nhà</p> <p>2.3.4. Diện tích sử dụng: m²</p> <p>(ghi bằng chữ:</p> <p>2.3.5. Hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai (nếu có):</p> <p>Số hợp đồng(nếu có):....., ký kết ngày..... tháng..... năm.....</p>	
<p>2.4. Dự án xây dựng nhà ở</p> <p>2.4.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có):</p> <p>Số phát hành:....., số vào sổ cấp giấy:</p> <p>Cơ quan cấp:....., cấp ngày tháng năm</p> <p>2.4.2. Quyết định giao đất, cho thuê đất của cơ quan có thẩm quyền</p> <p>Số:</p> <p>Cơ quan cấp:....., cấp ngày tháng năm</p> <p>2.4.3. Số của thửa đất nơi có dự án xây dựng nhà ở:.....; Tờ bản đồ số (nếu có):</p> <p>2.4.4. Tên dự án xây dựng nhà ở:</p> <p>2.4.5. Mô tả dự án xây dựng nhà ở:</p>	
<p>2.5. Nhà ở hình thành trong tương lai không thuộc dự án xây dựng nhà ở</p> <p>2.5.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:</p> <p>Số phát hành:....., số vào sổ cấp giấy:</p> <p>Cơ quan cấp:....., cấp ngày tháng năm</p> <p>2.5.2. Số của thửa đất nơi có nhà ở hình thành trong tương lai:; Tờ bản đồ số (nếu có):</p> <p>2.5.3. Mô tả nhà ở hình thành trong tương lai:</p>	
<p>3. Hợp đồng thế chấp: số (nếu có), ký kết ngày..... tháng năm</p>	
<p>4. Thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký</p>	

5. Tài sản thế chấp bị xử lý:

Xử lý toàn bộ tài sản thế chấp

Xử lý một phần tài sản thế chấp, gồm:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

6. Thời gian và địa điểm xử lý tài sản:

.....

.....

7. Phương thức nhận kết quả đăng ký:

Nhận trực tiếp

Nhận qua đường bưu điện (ghi rõ địa chỉ)

.....

.....

.....

Người yêu cầu đăng ký văn bản thông báo cam đoan những thông tin được kê khai trên đơn này là trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đã kê khai.

NGƯỜI YÊU CẦU ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu, nếu là tổ chức)

PHẦN CHỨNG NHẬN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ

Văn phòng đăng ký đất đai:.....

Chúng nhận đã đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp theo những nội dung kê khai tại đơn này tại thời điểm giờ.... phút, ngày.... tháng.... năm.....

..... ngày tháng năm

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐĂNG KÝ

(Ghi rõ chức danh, họ tên, ký và đóng dấu)

8. Xóa đăng ký thế chấp.

1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Nộp hồ sơ:

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Hà Tĩnh (VPĐKQSDĐ); Địa chỉ: Số 01, đường Võ Liêm Sơn, thành phố Hà Tĩnh. Cán bộ chuyên môn kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: Trực tiếp hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

- Bước 2: Xử lý hồ sơ:

+ Ghi thời điểm nhận hồ sơ (giờ, phút, ngày, tháng, năm) vào Phiếu tiếp nhận hồ sơ; ký và ghi rõ họ, tên vào phần cán bộ tiếp nhận hồ sơ.

+ Vào sổ tiếp nhận hồ sơ xóa đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

+ Xóa đăng ký trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; xóa đăng ký trong Sổ Địa chính, Sổ theo dõi biến động đất đai theo quy định của pháp luật.

+ Trình hồ sơ lên Giám đốc VPĐKQSDĐ.

- Bước 3: Trả kết quả:

Đến hẹn, tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại VPĐKQSDĐ tỉnh Hà Tĩnh và có trách nhiệm nộp lệ phí theo quy định.

+ Khi đến nhận kết quả người nhận phải xuất trình phiếu biên nhận hồ sơ.

+ Trường hợp đến nhận thay thì phải có giấy ủy quyền (có xác nhận của cơ quan hoặc UBND cấp xã) và giấy chứng minh nhân dân của người được ủy quyền.

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Đơn yêu cầu xóa đăng ký thế chấp theo Mẫu số 03/XĐK (01 bản chính);

- Văn bản đồng ý xóa đăng ký thế chấp của bên nhận thế chấp trong trường hợp Đơn yêu cầu chỉ có chữ ký của bên thế chấp (01 bản chính)

- Giấy chứng nhận đối với trường hợp đăng ký thế chấp mà trong hồ sơ đăng ký có Giấy chứng nhận (bản gốc)

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

4. Thời hạn giải quyết: Không quá 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trường hợp nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì hoàn thành việc đăng ký ngay trong ngày làm việc tiếp theo.

Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài hoặc doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng tỉnh Hà Tĩnh.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Đăng ký biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp.

8. Lệ phí (nếu có): 15.000đồng/hồ sơ.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục):

- Đơn yêu cầu xóa đăng ký thế chấp QSD đất, tài sản gắn liền với đất (Mẫu số 03/XĐK).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đất đai năm 2013.

- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính.

- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/06/2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

- Quyết định số 55/2014/QĐ-UBND ngày 20/8/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định về mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và phí sử dụng cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm, lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng năm

ĐƠN YÊU CẦU XOÁ ĐĂNG KÝ THẺ CHẤP

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Kính gửi:

PHẦN GHI CỦA CÁN BỘ TIẾP NHẬN

Vào Sổ tiếp nhận hồ sơ:

Quyển số _ _ _ _ _ Số thứ tự _ _

_ _

Cán bộ tiếp
nhận
(ký và ghi rõ họ,
tên)

PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI YÊU CẦU XOÁ ĐĂNG KÝ

1. Người yêu cầu xóa đăng ký thẻ chấp:	Bên thể chấp Người được ủy quyền	Bên nhận thẻ chấp Quản tài viên
1.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (viết chữ IN HOA)		
1.2. Địa chỉ liên hệ:		
1.3. Số điện thoại (nếu có): Fax (nếu có):		
Địa chỉ thư điện tử (nếu có):		
1.4. Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND Hộ chiếu GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/GP thành lập và hoạt động QĐ thành lập GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng ký đầu tư Số:		
Cơ quan cấp: cấp ngày tháng năm		
2. Tài sản đã đăng ký thẻ chấp:		
2.1. Quyền sử dụng đất		
2.1.1. Thửa đất số:; Tờ bản đồ số (nếu có):		
Loại đất:		
2.1.2. Địa chỉ thửa đất:		
2.1.3. Diện tích đất thể chấp:m ² (ghi bằng chữ:		
2.1.4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:		
Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm		
2.2. Tài sản gắn liền với đất; tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở		
2.2.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:		
Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm		
2.2.2. Số của thửa đất nơi có tài sản:; Tờ bản đồ số (nếu có):		
2.2.3. Mô tả tài sản gắn liền với đất/tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai:		

2.3. Nhà ở hình thành trong tương lai thuộc dự án xây dựng nhà ở	
2.3.1. Tên và địa chỉ dự án có nhà ở hình thành trong tương lai:	
2.3.2. Loại nhà ở: Căn hộ chung cư; Nhà biệt thự; Nhà liền kề.	
2.3.3. Vị trí căn hộ chung cư/ nhà biệt thự/ nhà liền kề:.....	
(đối với căn hộ chung cư: Vị trí tầng:.....; Số của căn hộ:.....;	
Tòa nhà.....	
2.3.4. Diện tích sử dụng: m ²	
(ghi bằng chữ:	
2.3.5. Hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai (nếu có):	
Số hợp đồng(nếu có):....., ký kết ngày..... tháng..... năm ..	
2.4. Dự án xây dựng nhà ở	
2.4.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có):	
Số phát hành:....., số vào sổ cấp giấy:	
Cơ quan cấp:....., cấp ngày tháng năm	
2.4.2. Quyết định giao đất, cho thuê đất của cơ quan có thẩm quyền	
Số:.....	
Cơ quan cấp:....., cấp ngày tháng năm	
2.4.3. Số của thửa đất nơi có dự án xây dựng nhà ở:.....; Tờ bản đồ số (nếu có):	
2.4.4. Tên dự án xây dựng nhà ở:.....	
2.4.5. Mô tả dự án xây dựng nhà ở:.....	
2.5. Nhà ở hình thành trong tương lai không thuộc dự án xây dựng nhà ở	
2.5.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:	
Số phát hành:....., số vào sổ cấp giấy:	
Cơ quan cấp:....., cấp ngày tháng năm	
2.5.2. Số của thửa đất nơi có nhà ở hình thành trong tương lai:; Tờ bản đồ số (nếu có):	
2.5.3. Mô tả nhà ở hình thành trong tương lai:	
.....	
3.Hợp đồng thế chấp: số (nếu có), ký kết ngày..... tháng năm	
4. Thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký <input type="checkbox"/>	
5.Tài liệu kèm theo:	
.....	
.....	
7. Phương thức nhận kết quả đăng ký:	
Nhận trực tiếp	
Nhận qua đường bưu điện (ghi rõ địa chỉ)	
.....	
.....	
.....	
Các bên cam đoan những thông tin được kê khai trên đơn này là trung thực, đầy đủ, phù hợp với thỏa thuận của các bên và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đã kê khai.	

BÊN THẾ CHẤP
(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BÊN THẾ CHẤP ỦY
QUYỀN)

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu, nếu là tổ chức)

BÊN NHẬN THẾ CHẤP
(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BÊN NHẬN THẾ
CHẤP ỦY QUYỀN/QUẢN TÀI VIÊN)

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu, nếu là tổ chức)

PHẦN CHỨNG NHẬN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ

Văn phòng Đăng ký đất đai:.....

Chứng nhận đã xoá đăng ký thế chấp theo những nội dung được kê khai tại đơn
này tại thời điểm giờ.... phút, ngày.... tháng.... năm.....

..... ngày tháng năm.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐĂNG KÝ

*(Ghi rõ chức danh, họ tên, ký và đóng
dấu)*

9. Sửa chữa sai sót nội dung đăng ký thế chấp do lỗi của người thực hiện đăng ký

1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Nộp hồ sơ:

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Hà Tĩnh (VPĐKQSDĐ); Địa chỉ: Số 01, đường Võ Liêm Sơn, thành phố Hà Tĩnh. Cán bộ chuyên môn kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: Trực tiếp hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

- Bước 2: Xử lý hồ sơ:

+ Ghi thời điểm nhận hồ sơ (giờ, phút, ngày, tháng, năm) vào Phiếu tiếp nhận hồ sơ, sổ tiếp nhận hồ sơ; ký và ghi rõ họ, tên vào phần cán bộ tiếp nhận hồ sơ.

+ Đính chính thông tin sai sót về nội dung đăng ký trên Giấy chứng nhận và Sổ địa chính nếu có sai sót trên Giấy chứng nhận.

+ Chứng nhận vào Đơn yêu cầu đăng ký thay đổi, sửa chữa sai sót

+ Cấp văn bản đính chính thông tin sai sót về nội dung đăng ký trên Đơn yêu cầu đăng ký nếu có sai sót trên Đơn yêu cầu đăng ký

+ Trình hồ sơ lên Giám đốc VPĐKQSDĐ.

- Bước 3: Trả kết quả:

Đến hẹn, tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại VPĐKQSDĐ tỉnh Hà Tĩnh và có trách nhiệm nộp lệ phí theo quy định.

+ Khi đến nhận kết quả người nhận phải xuất trình phiếu biên nhận hồ sơ.

+ Trường hợp đến nhận thay thì phải có giấy ủy quyền (có xác nhận của cơ quan hoặc UBND cấp xã) và giấy chứng minh nhân dân của người được ủy quyền.

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thay đổi, sửa chữa sai sót theo Mẫu số 02/ĐKTD-SCSS (01 bản chính);

- Đơn yêu cầu đăng ký có chứng nhận của cơ quan đăng ký nếu phần chứng nhận nội dung đăng ký có sai sót hoặc Đơn yêu cầu đăng ký thiếu nội dung chứng nhận của cơ quan đăng ký (01 bản chính);

- Giấy chứng nhận đối với trường hợp đăng ký thế chấp mà trong hồ sơ đăng ký thế chấp có Giấy chứng nhận đó và nội dung đăng ký thế chấp đã ghi trên Giấy chứng nhận có sai sót (01 bản chính);

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (1 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

4. Thời hạn giải quyết: Không quá 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trường hợp nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì hoàn thành việc đăng ký ngay trong ngày làm việc tiếp theo.

Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài hoặc doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng tỉnh Hà Tĩnh.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Đăng ký biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp.

8. Lệ phí (nếu có): 15.000 đồng/hồ sơ. Trường hợp sửa chữa sai sót do lỗi của người thực hiện đăng ký theo quy định tại Điều 27 và Điều 34 của Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT thì người yêu cầu đăng ký không phải nộp lệ phí sửa chữa sai sót.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục):

- Đơn yêu cầu đăng ký thay đổi, sửa chữa sai sót theo Mẫu số 02/ĐKTD-SCSS.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đất đai năm 2013.

- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính.

- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/06/2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

- Quyết định số 55/2014/QĐ-UBND ngày 20/8/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định về mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và phí sử dụng cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm, lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

**ĐƠN YÊU CẦU ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI,
SỬA CHỮA SAI SÓT**

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Kính gửi:

PHẦN GHI CỦA CÁN BỘ

TIẾP NHẬN

Vào Sổ tiếp nhận hồ sơ:

Quyển số

Số thứ tự

Cán bộ tiếp
nhận
(ký và ghi rõ
họ, họ, họ)

PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI YÊU CẦU ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI

1. Người yêu cầu đăng ký thay đổi: ☐ Bên thế chấp ☐ Bên nhận thế chấp
☐ Người được ủy quyền ☐ Quản tài viên

1.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (viết chữ IN HOA)

1.2. Địa chỉ liên hệ:

1.3. Số điện thoại (nếu có):..... Fax (nếu có):.....

Địa chỉ thư điện tử (nếu có):

1.4. ☐ Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND ☐ Hộ chiếu
☐ GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/GP thành lập và hoạt động ☐ QĐ thành lập ☐ GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng ký đầu tư

Số:.....

Cơ quan cấp..... cấp ngày tháng năm

2. Tài sản đã đăng ký thế chấp:

2.1. Quyền sử dụng đất

2.1.1. Thửa đất số:.....; Tờ bản đồ số (nếu có):.....

Loại đất

2.1.2. Địa chỉ thửa đất:

2.1.3. Diện tích đất thế chấp:.....
(ghi bằng chữ:

2.1.4. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

2.2. Tài sản gắn liền với đất; tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở

2.2.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:
Số phát hành:....., số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:....., cấp ngày tháng năm

2.2.2. Số của thửa đất nơi có tài sản:; Tờ bản đồ số (nếu có):

2.2.3. Mô tả tài sản gắn liền với đất/tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai:.....

.....

2.3. Nhà ở hình thành trong tương lai thuộc dự án xây dựng nhà ở

2.3.1. Tên và địa chỉ dự án có nhà ở hình thành trong tương lai:

.....

2.3.2. Loại nhà ở: ☐ Căn hộ chung cư; ☐ Nhà biệt thự; ☐ Nhà liền kề.

2.3.3. Vị trí căn hộ chung cư/ nhà biệt thự/ nhà liền kề:.....

(đối với căn hộ chung cư: Vị trí tầng:.....; Số của căn hộ:

2.3.4. Diện tích sử dụng: m²

(ghi bằng chữ:

2.3.5. Hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai (nếu có):
Số hợp đồng (nếu có):....., ký kết ngày..... tháng..... năm

2.4. Dự án xây dựng nhà ở

2.4.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có):
Số phát hành:....., số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:....., cấp ngày tháng năm

2.4.2. Quyết định giao đất, cho thuê đất của cơ quan có thẩm quyền
Số:

Cơ quan cấp:....., cấp ngày tháng năm

2.4.3. Số của thửa đất nơi có dự án xây dựng nhà ở:.....; Tờ bản đồ số (nếu có):.....

2.4.4. Tên dự án xây dựng nhà ở:.....

2.4.5. Mô tả dự án xây dựng nhà ở:

.....

2.5. Nhà ở hình thành trong tương lai không thuộc dự án xây dựng nhà ở

2.5.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:
Số phát hành:....., số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:....., cấp ngày tháng năm

2.5.2. Số của thửa đất nơi có nhà ở hình thành trong tương lai:; Tờ bản đồ số (nếu có):

2.5.3. Mô tả nhà ở hình thành trong tương lai:

.....

3. Hợp đồng thế chấp: số (nếu có), ký kết ngày..... tháng năm

4. Nội dung yêu cầu thay đổi, yêu cầu sửa chữa sai sót:

☐ Thay đổi nội dung thẻ chấp đã đăng ký:

.....

☐ Sửa chữa sai sót do lỗi của người yêu cầu đăng ký:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

☐ Sửa chữa sai sót do lỗi của người thực hiện đăng ký

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

5. Thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký

☐

6. Tài liệu kèm theo:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

7. Phương thức nhận kết quả đăng ký:

☐ Nhận trực tiếp

☐ Nhận qua đường bưu điện (ghi rõ địa chỉ)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Các bên cam đoan những thông tin được kê khai trên đơn này là trung thực, đầy đủ, phù hợp với thỏa thuận của các bên và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đã kê khai.

**BÊN THẾ CHẤP
(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BÊN THẾ CHẤP ỦY QUYỀN)**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu, nếu là tổ chức)

**BÊN NHẬN THẾ CHẤP
(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BÊN NHẬN THẾ CHẤP ỦY QUYỀN/QUẢN TÀI VIÊN)**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu, nếu là tổ chức)

PHẢN CHỨNG NHẬN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ

Văn phòng Đăng ký đất đai:.....

.....
Chứng nhận đã đăng ký

☐ Thay đổi nội dung thể chấp đã đăng ký

☐ Sửa chữa sai sót do lỗi của người yêu cầu đăng ký

☐ Sửa chữa sai sót do lỗi của người thực hiện đăng ký

tại thời điểm giờ.... phút, ngày.... tháng.... năm.....

..... ngày tháng năm.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐĂNG KÝ

(Ghi rõ chức danh, họ tên, ký và đóng dấu)

10. Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở

1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Nộp hồ sơ:

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Hà Tĩnh (VPĐKQSDĐ); Địa chỉ: Số 01, đường Võ Liêm Sơn, thành phố Hà Tĩnh. Cán bộ chuyên môn kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: Trực tiếp hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

- Bước 2: Xử lý hồ sơ:

+ Ghi thời điểm nhận hồ sơ (giờ, phút, ngày, tháng, năm) vào Phiếu tiếp nhận hồ sơ, sổ tiếp nhận hồ sơ; ký và ghi rõ họ, tên vào phần cán bộ tiếp nhận hồ sơ.

- Đối với trường hợp chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở sang đăng ký thế chấp nhà ở hình thành trong tương lai, Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện các công việc sau:

+ Ghi: "*Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở sang thế chấp nhà ở hình thành trong tương lai*" và ghi thời điểm đăng ký thế chấp vào Sổ địa chính và Đơn yêu cầu chuyển tiếp đăng ký thế chấp. Thời điểm đăng ký thế chấp trong trường hợp này là thời điểm đăng ký thế chấp ban đầu được kê khai tại Mục 5 của Đơn yêu cầu chuyển tiếp đăng ký thế chấp.

+ Gửi Đơn yêu cầu chuyển tiếp đăng ký thế chấp (01 bản sao) thể hiện nội dung chuyển tiếp cho Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản để Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản thực hiện xóa đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở.

+ Sao Đơn yêu cầu chuyển tiếp đăng ký thế chấp đã thể hiện nội dung quy định để lưu hồ sơ và trả lại Đơn yêu cầu chuyển tiếp đăng ký thế chấp đã thể hiện nội dung quy định cho người yêu cầu đăng ký

- Đối với trường hợp chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở sang đăng ký thế chấp nhà ở do nhà ở hình thành trong tương lai đã được hình thành (đã được nghiệm thu đưa vào sử dụng), Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện các công việc sau:

+ Hướng dẫn thực hiện thủ tục chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và cấp Giấy chứng nhận cho chủ sở hữu nhà ở theo quy định của pháp luật về đất đai, nhà ở;

+ Ghi "*Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở sang đăng ký thế chấp nhà ở*" và ghi thời điểm đăng ký thế chấp vào Sổ địa chính, Giấy chứng nhận đã cấp và Đơn yêu cầu chuyển tiếp đăng ký thế chấp. Thời điểm đăng ký thế chấp trong trường hợp này là thời điểm đăng ký thế chấp ban đầu được kê khai tại Mục 5 của Đơn yêu cầu chuyển tiếp đăng ký thế chấp;

+ Sao Đơn yêu cầu chuyển tiếp đăng ký thế chấp đã thể hiện nội dung quy định để lưu hồ sơ;

+ Gửi Đơn yêu cầu chuyển tiếp đăng ký thế chấp (01 bản sao) thể hiện nội dung quy định cho Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản để Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản thực hiện xóa đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở;

+ Trao Giấy chứng nhận và trả lại Đơn yêu cầu chuyển tiếp đăng ký thế chấp đã thể hiện nội dung chuyển tiếp cho người yêu cầu đăng ký

+ Trình hồ sơ lên Giám đốc VPĐKQSDĐ.

- Bước 3: Trả kết quả:

Đến hẹn, tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại VPĐKQSDĐ tỉnh Hà Tĩnh và có trách nhiệm nộp lệ phí theo quy định.

+ Khi đến nhận kết quả người nhận phải xuất trình phiếu biên nhận hồ sơ.

+ Trường hợp đến nhận thay thì phải có giấy ủy quyền (có xác nhận của cơ quan hoặc UBND cấp xã) và giấy chứng minh nhân dân của người được ủy quyền.

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Đơn yêu cầu chuyển tiếp đăng ký thế chấp theo Mẫu số 05/CTĐK (01 bản chính);

- Văn bản cung cấp thông tin về việc thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở hoặc Giấy chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án hoặc Giấy chứng nhận đăng ký thay đổi nội dung thế chấp đã đăng ký do Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản của Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm thuộc Bộ Tư pháp cấp (01 bản chính)

- Hồ sơ đề nghị chứng nhận quyền sở hữu nhà ở theo quy định Điều 9 Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường đối với trường hợp chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở sang thế chấp nhà ở do nhà ở hình thành trong tương lai đã hình thành (đã được nghiệm thu đưa vào sử dụng). (01 bản chính)

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (1 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

4. Thời hạn giải quyết: Không quá 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trường hợp nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì hoàn thành việc đăng ký ngay trong ngày làm việc tiếp theo.

Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ.

Thời hạn giải quyết hồ sơ đăng ký quy định nêu trên không tính thời gian thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hoặc thời gian thực hiện việc chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài hoặc doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng tỉnh Hà Tĩnh.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Đăng ký biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp.

8. Lệ phí (nếu có): 15.000đồng/hồ sơ.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục):

- Đơn yêu cầu chuyển tiếp đăng ký thế chấp theo Mẫu số 05/CTĐK

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đất đai năm 2013.

- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính.

- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/06/2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

- Quyết định số 55/2014/QĐ-UBND ngày 20/8/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định về mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và phí sử dụng cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm, lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng năm

ĐƠN YÊU CẦU CHUYỂN TIẾP

ĐĂNG KÝ THẺ CHẤP

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Kính gửi:

.....

**PHÂN GHI CỦA CÁN BỘ
TIẾP NHẬN**

Vào Sổ tiếp nhận hồ sơ:

Quyển số Số thứ tự ..

-

Cán bộ tiếp nhận

(ký và ghi rõ họ, tên)

PHÂN KÊ KHAI CỦA CÁC BÊN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG THẺ CHẤP

1. Bên thế chấp

1.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (viết chữ IN HOA)

1.2. Địa chỉ liên hệ:

1.3. Số điện thoại (nếu có) Fax (nếu có)

Địa chỉ thư điện tử (nếu có)

1.4. Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND Hộ chiếu
GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/GP
thành lập và hoạt động QĐ thành lập GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng ký đầu tư
Số:

Cơ quan cấp cấp ngày tháng năm

2. Bên nhận thế chấp

2.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (viết chữ IN HOA)

2.2. Địa chỉ liên hệ:

2.3. Số điện thoại (nếu có) Fax (nếu có)

Địa chỉ thư điện tử (nếu có)

2.4. Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND Hộ chiếu
GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/GP
thành lập và hoạt động QĐ thành lập GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng ký đầu tư
Số: Cơ quan cấp cấp ngày tháng
..... năm

3. Tài sản thế chấp

3.1. Quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở

3.1.1. Tên dự án có nhà ở:

3.1.2. Địa chỉ dự án có nhà ở:

3.1.3. Loại nhà ở: Căn hộ chung cư; Nhà biệt thự; Nhà biệt thự.

3.1.4. Vị trí căn hộ/ nhà biệt thự/ nhà liền kề:

(đối với căn hộ chung cư: Vị trí tầng:.....; Số của căn hộ:

3.1.5. Diện tích sử dụng: m²

(ghi bằng chữ:

3.1.6. Hợp đồng mua bán nhà ở:

Số hợp đồng(nếu có): ; ký kết, ngày..... tháng năm

3.2. Quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán, chuyển nhượng tài sản gắn liền với đất không phải là nhà ở

3.2.1. Địa chỉ nơi có tài sản gắn liền với đất:

3.2.2. Loại tài sản gắn liền với đất:

3.2.3. Diện tích xây dựng:.....m²

(ghi bằng chữ:

3.2.4. Hợp đồng liên quan đến tài sản gắn liền với đất không phải là nhà ở:

Số hợp đồng(nếu có): ; ký kết, ngày..... tháng năm

4. Hợp đồng thế chấp:số (nếu có):..... ; ký kết ngày thángnăm.....
đã đăng ký thế chấp vào thời điểmgiờphút ngày..... tháng năm

5. Trang bổ sung và tài liệu kèm theo:

6. Yêu cầu chuyển tiếp đăng ký thế chấp

Chuyển tiếp hiệu lực của đăng ký thế chấp đối với hợp đồng:

Thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở thành thế chấp nhà ở hình thành trong tương lai;

Thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở thành thế chấp nhà ở đã hình thành;

Thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán, chuyển nhượng tài sản gắn liền với đất không phải là nhà ở thành thế chấp tài sản gắn liền với đất đã hình thành, nghiệm thu và được chứng nhận quyền sở hữu.

7. Phương thức nhận kết quả đăng ký: Nhận trực tiếp; Nhận qua bưu điện

Địa chỉ nhận qua bưu điện:

Các bên cam đoan những thông tin được kê khai trên đơn này là trung thực, đầy đủ, phù hợp với thỏa thuận của các bên và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đã kê khai.

**BÊN THẾ CHẤP
(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BÊN THẾ CHẤP ỦY
QUYỀN)**

*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu,
nếu là tổ chức)*

**BÊN NHẬN THẾ CHẤP
(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BÊN NHẬN
THẾ CHẤP ỦY QUYỀN/QUẢN TÀI
VIÊN)**

*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu,
nếu là tổ chức)*

PHẦN CHỨNG NHẬN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ

Văn phòng Đăng ký đất đai:

Chứng nhận chuyển tiếp đăng ký thế chấp

Quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở thành thế chấp nhà ở hình thành trong tương lai;

Quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở thành thế chấp nhà ở;

Quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản gắn liền với đất không phải là nhà ở thành thế chấp tài sản gắn liền với đất đã hình thành, nghiệm thu và được chứng nhận quyền sở hữu.

Theo nội dung kê khai tại đơn này tại thời điểm:.....giờphút, ngày
.....thángnăm

.....,ngày.....tháng..... năm

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐĂNG KÝ

(Ghi rõ chức danh, họ tên, ký và đóng dấu)

II. THỦ TỤC ÁP DỤNG TẠI VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẤP HUYỆN.

1. Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất.

- Bước 1: Nộp hồ sơ:

Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thuộc UBND cấp huyện (gọi tắt là VPĐKQSDĐ cấp huyện) nơi có đất, tài sản gắn liền với đất. Trường hợp đất, tài sản gắn liền với đất thuộc khu vực nông thôn thì người yêu cầu đăng ký có thể lựa chọn nộp hồ sơ tại VPĐKQSDĐ cấp huyện hoặc UBND cấp xã nơi có đất, tài sản gắn liền với đất. Cán bộ chuyên môn kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: Trực tiếp hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

- Bước 2: Xử lý hồ sơ:

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại VPĐKQSDĐ cấp huyện thì người thụ lý hồ sơ có trách nhiệm: Ghi thời điểm nhận hồ sơ (giờ, phút, ngày, tháng, năm) vào Phiếu tiếp nhận hồ sơ, sổ tiếp nhận hồ sơ; ký và ghi rõ họ, tên vào phần cán bộ tiếp nhận hồ sơ. Ghi nội dung đăng ký thế chấp vào Trang bổ sung Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; vào Sổ Địa chính, Sổ theo dõi biến động đất đai theo quy định của pháp luật và trình hồ sơ lên Giám đốc VPĐKQSDĐ cấp huyện để ký xác nhận.

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại UBND cấp xã thì UBND cấp xã có trách nhiệm chuyển hồ sơ đến VPĐKQSDĐ cấp huyện để thực hiện các nội dung trên.

- Bước 3: Trả kết quả:

Đến hẹn, hộ gia đình, cá nhân nhận kết quả tại VPĐKQSDĐ cấp huyện và có trách nhiệm nộp lệ phí theo quy định.

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại VPĐKQSDĐ cấp huyện thì đến tại bộ phận một cửa nhận kết quả.

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại Bộ phận một cửa liên thông cấp xã thì chuyển trả hồ sơ cho cán bộ địa chính, sau đó người đăng ký thế chấp đến tại Bộ phận một cửa liên thông của xã, phường, thị trấn nhận kết quả

+ Khi đến nhận kết quả người nhận phải xuất trình phiếu biên nhận hồ sơ.

+ Trường hợp đến nhận thay thì phải có giấy ủy quyền (có xác nhận của cơ quan hoặc UBND cấp xã) và giấy chứng minh nhân dân của người được ủy quyền.

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 01/ĐKTC (01 bản chính).

- Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất có công chứng, chứng thực trong trường hợp pháp luật có quy định (01 bản chính).

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (bản gốc).

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (1 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Một trong các loại giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo quy định nếu có yêu cầu miễn lệ phí đăng ký thế chấp (1 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

4. Thời hạn giải quyết:

Trường hợp nộp hồ sơ tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện: Không quá 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trường hợp nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ.

Trường hợp nộp hồ sơ tại UBND cấp xã: Không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Hộ gia đình, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam và nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở trong dự án phát triển nhà ở.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Đăng ký biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp.

8. Lệ phí (nếu có): 65.000 đồng/hồ sơ.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục): Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (mẫu số 01/ĐKTC).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đất đai năm 2013.

- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính.

- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/06/2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

- Quyết định số 55/2014/QĐ-UBND ngày 20/8/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định về mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và phí sử dụng cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm, lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

ĐƠN YÊU CẦU ĐĂNG KÝ THẺ CHẤP
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-
BTNMT ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài
nguyên và Môi trường)

Kính gửi:

PHÂN GHI CỦA CÁN BỘ
TIẾP NHẬN

Vào Sổ tiếp nhận hồ sơ:

Quyển số _ _ _ _ Số thứ tự _

— Cán bộ tiếp nhận
(ký và ghi rõ họ, tên)

PHÂN KÊ KHAI CỦA CÁC BÊN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG THẺ CHẤP

1. Bên thế chấp

1.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (viết chữ IN HOA)

1.2. Địa chỉ liên hệ:

1.3. Số điện thoại (nếu có): Fax (nếu có): Thư điện tử (nếu có):

1.4. Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND Hộ chiếu
GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/GP
thành lập và hoạt động QĐ thành lập GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng ký đầu tư

Số:
Cơ quan cấp..... cấp ngày tháng năm

2. Bên nhận thế chấp

2.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (viết chữ IN HOA)

2.2. Địa chỉ liên hệ:

2.3. Số điện thoại (nếu có): Fax (nếu có): Thư điện tử (nếu có):

2.4. Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND Hộ chiếu
GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/GP
thành lập và hoạt động QĐ thành lập GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng ký đầu tư

Số:
Cơ quan cấp..... cấp ngày tháng năm

3. Mô tả tài sản thế chấp

3.1. Quyền sử dụng đất

3.1.1. Thừa đất số:; Tờ bản đồ số (nếu có):

Loại đất:

3.1.2. Địa chỉ thừa đất:

3.1.3. Diện tích đất thế chấp:

(ghi bằng chữ:

3.1.4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.2. Tài sản gắn liền với đất; tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở

3.2.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.2.2. Số của thửa đất nơi có tài sản:; Tờ bản đồ số (nếu có):

3.2.3. Mô tả tài sản gắn liền với đất/tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai:

3.3. Nhà ở hình thành trong tương lai thuộc dự án xây dựng nhà ở

3.3.1. Tên và địa chỉ dự án có nhà ở hình thành trong tương lai:

3.3.2. Loại nhà ở: Căn hộ chung cư; Nhà biệt thự; Nhà liền kề.

3.3.3. Vị trí căn hộ chung cư/ nhà biệt thự/ nhà liền kề:

(đối với căn hộ chung cư: Vị trí tầng:; Số của căn

hộ:; Tòa nhà

3.3.4. Diện tích sử dụng: m²

(ghi bằng chữ:

3.3.5. Hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai (nếu có):

Số hợp đồng(nếu có):, ký kết ngày..... tháng..... năm.....

3.4. Dự án xây dựng nhà ở

3.4.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có):

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.4.2. Quyết định giao đất, cho thuê đất của cơ quan có thẩm quyền

Số:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.4.3. Số của thửa đất nơi có dự án xây dựng nhà ở:; Tờ bản đồ số (nếu có):

3.4.4. Tên dự án xây dựng nhà ở:

3.4.5. Mô tả dự án xây dựng nhà ở:

3.5. Nhà ở hình thành trong tương lai không thuộc dự án xây dựng nhà ở

3.5.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.5.2. Số của thửa đất nơi có nhà ở hình thành trong tương lai:; Tờ bản đồ số (nếu có):

3.5.3. Mô tả nhà ở hình thành trong tương lai:

4. Hợp đồng thế chấp: số (nếu có) , ký kết ngày tháng năm	
5. Thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký <input type="checkbox"/>	
6. Tài liệu kèm theo:	
7. Phương thức nhận kết quả đăng ký:	Nhận trực tiếp Nhận qua đường bưu điện (ghi rõ địa chỉ)
<i>Các bên cam đoan những thông tin được kê khai trên đơn này là trung thực, đầy đủ, phù hợp với thỏa thuận của các bên và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đã kê khai.</i>	

BÊN THẾ CHẤP
(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BÊN THẾ CHẤP
ỦY QUYỀN)
 (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu,
 nếu là tổ chức)

BÊN NHẬN THẾ CHẤP
(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BÊN NHẬN
THẾ CHẤP ỦY QUYỀN/QUẢN TÀI
VIÊN)
 (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu,
 nếu là tổ chức)

PHẦN CHỨNG NHẬN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ	
Văn phòng đăng ký đất đai:.....	
Chứng nhận việc thế chấp đã được đăng ký theo những nội dung kê khai tại đơn này tại thời điểm giờ.... phút, ngày.... tháng.... năm.....	
..... ngày tháng năm..... THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐĂNG KÝ (Ghi rõ chức danh, họ tên, ký và đóng dấu)	

2. Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất đã được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận

- Bước 1: Nộp hồ sơ:

Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thuộc UBND cấp huyện (gọi tắt là VPĐKQSDĐ cấp huyện) nơi có đất, tài sản gắn liền với đất. Trường hợp đất, tài sản gắn liền với đất thuộc khu vực nông thôn thì người yêu cầu đăng ký có thể lựa chọn nộp hồ sơ tại VPĐKQSDĐ cấp huyện hoặc UBND cấp xã nơi có đất, tài sản gắn liền với đất. Cán bộ chuyên môn kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: Trực tiếp hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

- Bước 2: Xử lý hồ sơ:

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại VPĐKQSDĐ cấp huyện thì người thụ lý hồ sơ có trách nhiệm: Ghi thời điểm nhận hồ sơ (giờ, phút, ngày, tháng, năm) vào Phiếu tiếp nhận hồ sơ, sổ tiếp nhận hồ sơ; ký và ghi rõ họ, tên vào phần cán bộ tiếp nhận hồ sơ. Ghi nội dung đăng ký thế chấp vào Trang bổ sung Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; vào Sổ Địa chính, Sổ theo dõi biến động đất đai theo quy định của pháp luật và trình hồ sơ lên Giám đốc VPĐKQSDĐ cấp huyện để ký xác nhận.

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại UBND cấp xã thì UBND cấp xã có trách nhiệm chuyển hồ sơ đến VPĐKQSDĐ cấp huyện để thực hiện các nội dung trên.

- Bước 3: Trả kết quả:

Đến hẹn, hộ gia đình, cá nhân nhận kết quả tại VPĐKQSDĐ cấp huyện và có trách nhiệm nộp lệ phí theo quy định.

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại VPĐKQSDĐ cấp huyện thì đến tại bộ phận một cửa nhận kết quả.

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại Bộ phận một cửa liên thông cấp xã thì chuyển trả hồ sơ cho cán bộ địa chính, sau đó người đăng ký thế chấp đến tại Bộ phận một cửa liên thông của xã, phường, thị trấn nhận kết quả

+ Khi đến nhận kết quả người nhận phải xuất trình phiếu biên nhận hồ sơ.

+ Trường hợp đến nhận thay thì phải có giấy ủy quyền (có xác nhận của cơ quan hoặc UBND cấp xã) và giấy chứng minh nhân dân của người được ủy quyền.

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

* Trường hợp thế chấp tài sản gắn liền với đất đã được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận mà chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất đồng thời là người sử dụng đất, thì người yêu cầu đăng ký nộp hồ sơ đăng ký thế chấp gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (01 bản chính).

- Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hoặc hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất có công chứng, chứng thực hoặc xác nhận theo quy định của pháp luật (01 bản chính).

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (bản gốc).

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Một trong các loại giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo quy định nếu có yêu cầu miễn lệ phí đăng ký thế chấp (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

* Trường hợp thế chấp tài sản gắn liền với đất đã được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận mà chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không đồng thời là người sử dụng đất, thì người yêu cầu đăng ký nộp hồ sơ đăng ký thế chấp gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (01 bản chính).

- Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hoặc hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất có công chứng, chứng thực hoặc xác nhận theo quy định của pháp luật (01 bản chính).

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất được cấp cho chủ sở hữu (bản gốc)

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Một trong các loại giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo quy định (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

4. Thời hạn giải quyết:

- Trường hợp nộp hồ sơ tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện: Không quá 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trường hợp nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ.

- Trường hợp nộp hồ sơ tại UBND cấp xã: Không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Hộ gia đình, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam và nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở trong dự án phát triển nhà ở

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Đăng ký biến động Giấy chứng nhận đã cấp.

8. Lệ phí (nếu có): 65.000 đồng/hồ sơ.
9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục):
- Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (Mẫu số 01/ĐKTC).
10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.
11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:
- Luật Đất đai năm 2013.
 - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.
 - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính.
 - Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/06/2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.
 - Quyết định số 55/2014/QĐ-UBND ngày 20/8/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định về mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và phí sử dụng cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm, lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng năm

ĐƠN YÊU CẦU ĐĂNG KÝ THẺ CHẤP
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-
BTP-BTNMT ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tư pháp và
Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Kính gửi:.....

PHÂN GHI CỦA CÁN BỘ
TIẾP NHẬN

Vào Sổ tiếp nhận hồ sơ:
Quyển số _ _ _ Số thứ tự

Cán bộ tiếp nhận
(ký và ghi rõ họ, tên)

PHÂN KÊ KHAI CỦA CÁC BÊN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG THẺ CHẤP

1. Bên thế chấp

1.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (viết chữ IN HOA)

1.2. Địa chỉ liên hệ:

1.3. Số điện thoại (nếu có): Fax (nếu có): Thư điện tử (nếu có): ...

1.4. Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND Hộ chiếu
GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/GP
thành lập và hoạt động QĐ thành lập GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng ký đầu tư
Số:
Cơ quan cấp..... cấp ngày tháng năm

2. Bên nhận thế chấp

2.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (viết chữ IN HOA)

2.2. Địa chỉ liên hệ:

2.3. Số điện thoại (nếu có): Fax (nếu có): Thư điện tử (nếu có):

2.4. Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND Hộ chiếu
GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/GP
thành lập và hoạt động QĐ thành lập GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng ký đầu tư
Số:
Cơ quan cấp..... cấp ngày tháng năm

3. Mô tả tài sản thế chấp

3.1. Quyền sử dụng đất

3.1.1. Thừa đất số:.....; Tờ bản đồ số (nếu có):

Loại đất:

3.1.2. Địa chỉ thừa đất:

3.1.3. Diện tích đất thế chấp:

(ghi bằng chữ:

3.1.4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.2. Tài sản gắn liền với đất; tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở

3.2.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.2.2. Số của thửa đất nơi có tài sản:; Tờ bản đồ số (nếu có):

3.2.3. Mô tả tài sản gắn liền với đất/tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai:

3.3. Nhà ở hình thành trong tương lai thuộc dự án xây dựng nhà ở

3.3.1. Tên và địa chỉ dự án có nhà ở hình thành trong tương lai:

3.3.2. Loại nhà ở: Căn hộ chung cư; Nhà biệt thự; Nhà liền kề.

3.3.3. Vị trí căn hộ chung cư/ nhà biệt thự/ nhà liền kề:

(đối với căn hộ chung cư: Vị trí tầng:.....; Số của căn

hộ:.....; Tòa nhà

3.3.4. Diện tích sử dụng: m²

(ghi bằng chữ:

3.3.5. Hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai (nếu có):

Số hợp đồng(nếu có):, ký kết ngày..... tháng..... năm

3.4. Dự án xây dựng nhà ở

3.4.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có):

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.4.2. Quyết định giao đất, cho thuê đất của cơ quan có thẩm quyền

Số:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.4.3. Số của thửa đất nơi có dự án xây dựng nhà ở:.....; Tờ bản đồ số (nếu có):

3.4.4. Tên dự án xây dựng nhà ở:

3.4.5. Mô tả dự án xây dựng nhà ở:

3.5. Nhà ở hình thành trong tương lai không thuộc dự án xây dựng nhà ở

3.5.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.5.2. Số của thửa đất nơi có nhà ở hình thành trong tương lai:.... ..; Tờ bản đồ số (nếu

4. Hợp đồng thế chấp: số (nếu có), ký kết ngày tháng năm.....	
5. Thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký <input type="checkbox"/>	
6. Tài liệu kèm theo:	
7. Phương thức nhận kết quả đăng ký:	Nhận trực tiếp Nhận qua đường bưu điện (ghi rõ địa chỉ)
<i>Các bên cam đoan những thông tin được kê khai trên đơn này là trung thực, đầy đủ, phù hợp với thoả thuận của các bên và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đã kê khai.</i>	

BÊN THẾ CHẤP
(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BÊN THẾ
CHẤP ỦY QUYỀN)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu,
nếu là tổ chức)

BÊN NHẬN THẾ CHẤP
(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BÊN NHẬN
THẾ CHẤP ỦY QUYỀN/QUẢN TÀI
VIÊN)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu,
nếu là tổ chức)

PHẦN CHỨNG NHẬN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ	
Văn phòng đăng ký đất đai:.....	
Chứng nhận việc thế chấp đã được đăng ký theo những nội dung kê khai tại đơn này tại thời điểm giờ.... phút, ngày.... tháng.... năm.....	
..... ngày tháng năm..... THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐĂNG KÝ <i>(Ghi rõ chức danh, họ tên, ký và đóng dấu)</i>	

3. Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất đã hình thành nhưng chưa được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận

- Bước 1: Nộp hồ sơ:

Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thuộc UBND cấp huyện (gọi tắt là VPĐKQSDĐ cấp huyện) nơi có đất, tài sản gắn liền với đất. Trường hợp đất, tài sản gắn liền với đất thuộc khu vực nông thôn thì người yêu cầu đăng ký có thể lựa chọn nộp hồ sơ tại VPĐKQSDĐ cấp huyện hoặc UBND cấp xã nơi có đất, tài sản gắn liền với đất. Cán bộ chuyên môn kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: Trực tiếp hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

- Bước 2: Xử lý hồ sơ:

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại VPĐKQSDĐ cấp huyện thì người thụ lý hồ sơ có trách nhiệm: Ghi thời điểm nhận hồ sơ (giờ, phút, ngày, tháng, năm) vào Phiếu tiếp nhận hồ sơ, sổ tiếp nhận hồ sơ; ký và ghi rõ họ, tên vào phần cán bộ tiếp nhận hồ sơ. Hướng dẫn, thực hiện thủ tục chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên Giấy chứng nhận đã cấp theo quy định. Sau khi đã cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thì ghi nội dung đăng ký thế chấp vào Trang bổ sung Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; vào Sổ Địa chính, Sổ theo dõi biến động đất đai theo quy định của pháp luật và trình hồ sơ lên Giám đốc VPĐKQSDĐ cấp huyện để ký xác nhận. Trường hợp tài sản không đủ điều kiện chứng nhận quyền sở hữu tài sản theo quy định của pháp luật đất đai thì Văn phòng đăng ký đất đai không thực hiện việc đăng ký thế chấp, thông báo bằng văn bản cho người yêu cầu đăng ký và không phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại.

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại UBND cấp xã thì UBND cấp xã có trách nhiệm chuyển hồ sơ đến VPĐKQSDĐ cấp huyện để thực hiện các nội dung trên.

- Bước 3: Trả kết quả:

Đến hẹn, hộ gia đình, cá nhân nhận kết quả tại VPĐKQSDĐ cấp huyện và có trách nhiệm nộp lệ phí theo quy định.

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại VPĐKQSDĐ cấp huyện thì đến tại bộ phận một cửa nhận kết quả.

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại Bộ phận một cửa liên thông cấp xã thì chuyển trả hồ sơ cho cán bộ địa chính, sau đó người đăng ký thế chấp đến tại Bộ phận một cửa liên thông của xã, phường, thị trấn nhận kết quả

+ Khi đến nhận kết quả người nhận phải xuất trình phiếu biên nhận hồ sơ.

+ Trường hợp đến nhận thay thì phải có giấy ủy quyền (có xác nhận của cơ quan hoặc UBND cấp xã) và giấy chứng minh nhân dân của người được ủy quyền.

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

* Trường hợp thế chấp tài sản gắn liền với đất chưa được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận mà chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất đồng thời là người sử dụng đất, thì người yêu cầu đăng ký nộp hồ sơ đăng ký thế chấp gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp theo Mẫu số 01/ĐKTC (01 bản chính).
- Hợp đồng thế chấp hoặc hợp đồng thế chấp có công chứng, chứng thực trong trường hợp pháp luật có quy định (01 bản chính).

- Giấy chứng nhận (bản gốc);
- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (1 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Một trong các loại giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo quy định nếu có yêu cầu miễn lệ phí đăng ký thế chấp (1 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Hồ sơ đề nghị chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính.

* Trường hợp thế chấp tài sản gắn liền với đất chưa được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận mà chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không đồng thời là người sử dụng đất, thì người yêu cầu đăng ký nộp hồ sơ đăng ký thế chấp gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (01 bản chính).

- Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hoặc hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất có công chứng, chứng thực hoặc xác nhận theo quy định của pháp luật (01 bản chính).

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (1 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Một trong các loại giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo quy định nếu có yêu cầu miễn lệ phí đăng ký thế chấp (1 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Hồ sơ đề nghị chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

4. Thời hạn giải quyết:

- Trường hợp nộp hồ sơ tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện: Không quá 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trường hợp nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ.

- Trường hợp nộp hồ sơ tại UBND cấp xã: Không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Thời hạn giải quyết hồ sơ đăng ký quy định nêu trên không tính thời gian thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hoặc thời gian thực hiện việc chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Hộ gia đình, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam và nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở trong dự án phát triển nhà ở.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Đăng ký biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp.

8. Lệ phí (nếu có): 65.000 đồng/hồ sơ.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục):

- Đơn yêu cầu đăng ký quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (Mẫu số 01/ĐKTC).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đất đai năm 2013.

- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính.

- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/06/2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

- Quyết định số 55/2014/QĐ-UBND ngày 20/8/2014 của UBND tỉnh Ban hành quy định về mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và phí sử dụng cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm, lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng năm

ĐƠN YÊU CẦU ĐĂNG KÝ THẺ CHẤP
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-
BTP-BTNMT ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tư pháp và
Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Kính gửi:

PHẦN GHI CỦA CÁN
BỘ TIẾP NHẬN

Vào Sổ tiếp nhận hồ
sơ:

Quyển số

Số thứ tự

— Cán bộ tiếp nhận
(ký và ghi rõ họ, tên)

PHẦN KÊ KHAI CỦA CÁC BÊN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG THẺ CHẤP

1. Bên thế chấp

1.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (viết chữ IN HOA)

1.2. Địa chỉ liên hệ:

1.3. Số điện thoại (nếu có): Fax (nếu có): Thư điện tử (nếu có):

1.4. Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND Hộ chiếu
GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/GP
thành lập và hoạt động QĐ thành lập GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng ký đầu tư

Số:

Cơ quan cấp..... cấp ngày tháng năm

2. Bên nhận thế chấp

2.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (viết chữ IN HOA)

2.2. Địa chỉ liên hệ:

2.3. Số điện thoại (nếu có): Fax (nếu có): Thư điện tử (nếu có):

2.4. Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND Hộ chiếu
GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/GP
thành lập và hoạt động QĐ thành lập GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng ký đầu tư

Số:

Cơ quan cấp..... cấp ngày tháng năm

3. Mô tả tài sản thế chấp

3.1. Quyền sử dụng đất

3.1.1. Thừa đất số:; Tờ bản đồ số (nếu có):

Loại đất:

3.1.2. Địa chỉ thừa đất:

3.1.3. Diện tích đất thế chấp:

(ghi bằng chữ:

3.1.4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.2. Tài sản gắn liền với đất; tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở

3.2.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.2.2. Số của thửa đất nơi có tài sản:; Tờ bản đồ số (nếu có):

3.2.3. Mô tả tài sản gắn liền với đất/tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai:

3.3. Nhà ở hình thành trong tương lai thuộc dự án xây dựng nhà ở

3.3.1. Tên và địa chỉ dự án có nhà ở hình thành trong tương lai:

3.3.2. Loại nhà ở: Căn hộ chung cư; Nhà biệt thự; Nhà liền kề.

3.3.3. Vị trí căn hộ chung cư/ nhà biệt thự/ nhà liền kề:

(đối với căn hộ chung cư: Vị trí tầng:; Số của căn

hộ:; Tòa nhà

3.3.4. Diện tích sử dụng: m²

(ghi bằng chữ:

3.3.5. Hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai (nếu có):

Số hợp đồng (nếu có):, ký kết ngày tháng năm

3.4. Dự án xây dựng nhà ở

3.4.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có):

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.4.2. Quyết định giao đất, cho thuê đất của cơ quan có thẩm quyền

Số:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.4.3. Số của thửa đất nơi có dự án xây dựng nhà ở:; Tờ bản đồ số (nếu có):

3.4.4. Tên dự án xây dựng nhà ở:

3.4.5. Mô tả dự án xây dựng nhà ở:

3.5. Nhà ở hình thành trong tương lai không thuộc dự án xây dựng nhà ở

3.5.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.5.2. Số của thửa đất nơi có nhà ở hình thành trong tương lai:; Tờ bản đồ số (nếu

4. Hợp đồng thế chấp: số (nếu có), ký kết ngày tháng năm.....	
5. Thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký <input type="checkbox"/>	
6. Tài liệu kèm theo:	
7. Phương thức nhận kết quả đăng ký:	Nhận trực tiếp Nhận qua đường bưu điện (ghi rõ địa chỉ)
Các bên cam đoan những thông tin được kê khai trên đơn này là trung thực, đầy đủ, phù hợp với thỏa thuận của các bên và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đã kê khai.	

BÊN THẾ CHẤP
(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BÊN THẾ
CHẤP ỦY QUYỀN)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu,
nếu là tổ chức)

BÊN NHẬN THẾ CHẤP
(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BÊN NHẬN
THẾ CHẤP ỦY QUYỀN/QUẢN TÀI
VIÊN)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu,
nếu là tổ chức)

PHẦN CHỨNG NHẬN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ	
Văn phòng đăng ký đất đai:.....	
Chứng nhận việc thế chấp đã được đăng ký theo những nội dung kê khai tại đơn này tại thời điểm giờ.... phút, ngày.... tháng.... năm.....	
..... ngày tháng năm..... THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KÝ <i>(Ghi rõ chức danh, họ tên, ký và đóng</i> <i>dấu)</i>	

4. Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở; đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở

1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Nộp hồ sơ:

Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thuộc UBND cấp huyện (gọi tắt là VPĐKQSDĐ cấp huyện) nơi có đất, tài sản gắn liền với đất. Trường hợp đất, tài sản gắn liền với đất thuộc khu vực nông thôn thì người yêu cầu đăng ký có thể lựa chọn nộp hồ sơ tại VPĐKQSDĐ cấp huyện hoặc UBND cấp xã nơi có đất, tài sản gắn liền với đất. Cán bộ chuyên môn kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: Trực tiếp hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

- Bước 2: Xử lý hồ sơ:

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại VPĐKQSDĐ cấp huyện thì người thụ lý hồ sơ có trách nhiệm: Ghi thời điểm nhận hồ sơ (giờ, phút, ngày, tháng, năm) vào Phiếu tiếp nhận hồ sơ, sổ tiếp nhận hồ sơ; ký và ghi rõ họ, tên vào phần cán bộ tiếp nhận hồ sơ. Ghi nội dung đăng ký thế chấp vào Trang bổ sung Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; vào Sổ Địa chính, Sổ theo dõi biến động đất đai theo quy định của pháp luật và trình hồ sơ lên Giám đốc VPĐKQSDĐ cấp huyện để ký xác nhận.

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại UBND cấp xã thì UBND cấp xã có trách nhiệm chuyển hồ sơ đến VPĐKQSDĐ cấp huyện để thực hiện các nội dung trên.

- Bước 3: Trả kết quả:

Đến hẹn, hộ gia đình, cá nhân nhận kết quả tại VPĐKQSDĐ cấp huyện và có trách nhiệm nộp lệ phí theo quy định.

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại VPĐKQSDĐ cấp huyện thì đến tại bộ phận một cửa nhận kết quả.

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại Bộ phận một cửa liên thông cấp xã thì chuyển trả hồ sơ cho cán bộ địa chính, sau đó người đăng ký thế chấp đến tại Bộ phận một cửa liên thông của xã, phường, thị trấn nhận kết quả

+ Khi đến nhận kết quả người nhận phải xuất trình phiếu biên nhận hồ sơ.

+ Trường hợp đến nhận thay thì phải có giấy ủy quyền (có xác nhận của cơ quan hoặc UBND cấp xã) và giấy chứng minh nhân dân của người được ủy quyền.

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

* Trường hợp đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở thì người yêu cầu đăng ký nộp một (01) bộ hồ sơ đăng ký thế chấp gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp theo Mẫu số 01/ĐKTC (01 bản chính);

- Hợp đồng thế chấp hoặc hợp đồng thế chấp có công chứng, chứng thực trong trường hợp pháp luật có quy định (01 bản chính);

- Giấy chứng nhận (bản gốc);

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Một trong các loại giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo quy định nếu có yêu cầu miễn lệ phí đăng ký thế chấp (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật phải xin phép xây dựng hoặc Quyết định phê duyệt dự án đầu tư theo quy định của pháp luật phải lập dự án đầu tư, trừ trường hợp hợp đồng thế chấp tài sản đó có công chứng, chứng thực (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng của dự án tỷ lệ 1/500 đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và Bản vẽ thiết kế thể hiện mặt bằng các công trình của dự án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trong trường hợp chủ đầu tư thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai là dự án đầu tư xây dựng nhà ở; Bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng của dự án tỷ lệ 1/500 đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và Bản vẽ thiết kế thể hiện mặt bằng căn hộ đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trong trường hợp chủ đầu tư thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai là nhà ở hình thành trong tương lai (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

* Trường hợp đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở mà người sử dụng đất đồng thời là chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, thì người yêu cầu đăng ký nộp hồ sơ đăng ký thế chấp gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (01 bản chính).

- Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai hoặc hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai có công chứng, chứng thực hoặc xác nhận theo quy định của pháp luật (01 bản chính).

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (bản gốc).

- Giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật phải xin phép xây dựng hoặc Quyết định phê duyệt dự án đầu tư theo quy định của pháp luật phải lập dự án đầu tư, trừ trường hợp hợp đồng thế chấp tài sản đó có công chứng, chứng thực (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng của dự án tỷ lệ 1/500 đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và Bản vẽ thiết kế thể hiện mặt bằng các công trình của dự án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trong trường hợp chủ đầu tư thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai là dự án công trình xây dựng; Bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng của dự án tỷ lệ 1/500 đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và Bản vẽ thiết kế thể hiện mặt bằng công trình đã được cơ quan

có thẩm quyền phê duyệt trong trường hợp chủ đầu tư thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai là công trình xây dựng khác (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Một trong các loại giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo quy định nếu có yêu cầu miễn lệ phí đăng ký thế chấp (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

* Trường hợp đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở mà người sử dụng đất không đồng thời là chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, thì người yêu cầu đăng ký nộp hồ sơ đăng ký thế chấp gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (01 bản chính).

- Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai hoặc hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai có công chứng, chứng thực hoặc xác nhận theo quy định của pháp luật (01 bản chính).

- Giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật phải xin phép xây dựng hoặc Quyết định phê duyệt dự án đầu tư theo quy định của pháp luật phải lập dự án đầu tư, trừ trường hợp hợp đồng thế chấp tài sản đó có công chứng, chứng thực (1 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng của dự án tỷ lệ 1/500 đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và Bản vẽ thiết kế thể hiện mặt bằng các công trình của dự án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trong trường hợp chủ đầu tư thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai là dự án công trình xây dựng; Bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng của dự án tỷ lệ 1/500 đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và Bản vẽ thiết kế thể hiện mặt bằng công trình đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trong trường hợp chủ đầu tư thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai là công trình xây dựng khác (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Văn bản chứng minh thỏa thuận giữa người sử dụng đất và chủ sở hữu tài sản về việc đất được dùng để tạo lập tài sản gắn liền với đất có công chứng hoặc chứng thực theo quy định của pháp luật (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Một trong các loại giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo quy định nếu có yêu cầu miễn lệ phí đăng ký thế chấp (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

4. Thời hạn giải quyết:

- Trường hợp nộp hồ sơ tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện: Không quá 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trường hợp nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ.

- Trường hợp nộp hồ sơ tại UBND cấp xã: Không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Hộ gia đình, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam và nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở trong dự án phát triển nhà ở.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Đăng ký biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp.

8. Lệ phí (nếu có): 65.000 đồng/hồ sơ.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục):

- Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (Mẫu số 01/ĐKTC).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đất đai năm 2013.

- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính.

- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/06/2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

- Quyết định số 55/2014/QĐ-UBND ngày 20/8/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định về mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và phí sử dụng cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm, lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

ĐƠN YÊU CẦU ĐĂNG KÝ THẺ CHẤP
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Kính gửi:

PHẦN GHI CỦA CÁN BỘ
TIẾP NHẬN

Vào Sổ tiếp nhận hồ sơ:

Quyển số

Số thứ tự

Cán bộ tiếp nhận
(ký và ghi rõ họ, tên)

PHẦN KÊ KHAI CỦA CÁC BÊN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG THẺ CHẤP

1. Bên thế chấp

1.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (viết chữ IN HOA)

1.2. Địa chỉ liên hệ:

1.3. Số điện thoại (nếu có):..... Fax (nếu có):..... Thư điện tử (nếu có):.....

1.4. Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND Hộ chiếu
GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/GP thành lập và hoạt động QĐ thành lập GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng ký đầu tư

Số:

Cơ quan cấp..... cấp ngày tháng năm ...

2. Bên nhận thế chấp

2.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (viết chữ IN HOA)

2.2. Địa chỉ liên hệ:

2.3. Số điện thoại (nếu có): Fax (nếu có):..... Thư điện tử (nếu có):.....

2.4. Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND Hộ chiếu
GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/GP thành lập và hoạt động QĐ thành lập GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng ký đầu tư

Số:

Cơ quan cấp..... cấp ngày tháng năm

3. Mô tả tài sản thế chấp

3.1. Quyền sử dụng đất

3.1.1. Thừa đất số:; Tờ bản đồ số (nếu có):

Loại đất:

3.1.2. Địa chỉ thừa đất:

3.1.3. Diện tích đất thế chấp:

(ghi bằng chữ:)

3.1.4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.2. Tài sản gắn liền với đất; tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở

3.2.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.2.2. Số của thửa đất nơi có tài sản:; Tờ bản đồ số (nếu có):

3.2.3. Mô tả tài sản gắn liền với đất/tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai:

3.3. Nhà ở hình thành trong tương lai thuộc dự án xây dựng nhà ở

3.3.1. Tên và địa chỉ dự án có nhà ở hình thành trong tương lai:

3.3.2. Loại nhà ở: Căn hộ chung cư; Nhà biệt thự; Nhà liền kề.

3.3.3. Vị trí căn hộ chung cư/ nhà biệt thự/ nhà liền kề:

(đối với căn hộ chung cư: Vị trí tầng:; Số của căn

hộ:; Tòa nhà

3.3.4. Diện tích sử dụng: m²

(ghi bằng chữ:)

3.3.5. Hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai (nếu có):

Số hợp đồng (nếu có):, ký kết ngày tháng năm

3.4. Dự án xây dựng nhà ở

3.4.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có):

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.4.2. Quyết định giao đất, cho thuê đất của cơ quan có thẩm quyền

Số:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.4.3. Số của thửa đất nơi có dự án xây dựng nhà ở:; Tờ bản đồ số (nếu có):

3.4.4. Tên dự án xây dựng nhà ở:

3.4.5. Mô tả dự án xây dựng nhà ở:

3.5. Nhà ở hình thành trong tương lai không thuộc dự án xây dựng nhà ở

3.5.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.5.2. Số của thửa đất nơi có nhà ở hình thành trong tương lai: ...; Tờ bản đồ số (nếu có):

3.5.3. Mô tả nhà ở hình thành trong tương lai:

4. Hợp đồng thế chấp: số (nếu có), ký kết ngày tháng năm	
5. Thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký <input type="checkbox"/>	
6. Tài liệu kèm theo:	
7. Phương thức nhận kết quả đăng ký:	Nhận trực tiếp Nhận qua đường bưu điện (ghi rõ địa chỉ)
Các bên cam đoan những thông tin được kê khai trên đơn này là trung thực, đầy đủ, phù hợp với thoả thuận của các bên và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đã kê khai.	

BÊN THẾ CHẤP
(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BÊN THẾ
CHẤP ỦY QUYỀN)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu,
nếu là tổ chức)

BÊN NHẬN THẾ CHẤP
(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BÊN NHẬN
THẾ CHẤP ỦY QUYỀN/QUẢN TÀI
VIÊN)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu,
nếu là tổ chức)

PHẦN CHỨNG NHẬN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ
Văn phòng đăng ký đất đai:..... Chứng nhận việc thế chấp đã được đăng ký theo những nội dung kê khai tại đơn này tại thời điểm giờ.... phút, ngày.... tháng.... năm..... <div style="text-align: right;"> ngày tháng năm..... THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐĂNG KÝ <i>(Ghi rõ chức danh, họ tên, ký và đóng</i> <i>dấu)</i> </div>

5. Đăng ký thế chấp nhà ở hình thành trong tương lai.

1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Nộp hồ sơ:

Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thuộc UBND cấp huyện (gọi tắt là VPĐKQSDĐ cấp huyện) nơi có đất, tài sản gắn liền với đất. Trường hợp đất, tài sản gắn liền với đất thuộc khu vực nông thôn thì người yêu cầu đăng ký có thể lựa chọn nộp hồ sơ tại VPĐKQSDĐ cấp huyện hoặc UBND cấp xã nơi có đất, tài sản gắn liền với đất. Cán bộ chuyên môn kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: Trực tiếp hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

- Bước 2: Xử lý hồ sơ:

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại VPĐKQSDĐ cấp huyện thì người thụ lý hồ sơ có trách nhiệm: Ghi thời điểm nhận hồ sơ (giờ, phút, ngày, tháng, năm) vào Phiếu tiếp nhận hồ sơ, sổ tiếp nhận hồ sơ; ký và ghi rõ họ, tên vào phần cán bộ tiếp nhận hồ sơ. Ghi nội dung đăng ký thế chấp vào Trang bổ sung Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; vào Sổ Địa chính, Sổ theo dõi biến động đất đai theo quy định của pháp luật và trình hồ sơ lên Giám đốc VPĐKQSDĐ cấp huyện để ký xác nhận.

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại UBND cấp xã thì UBND cấp xã có trách nhiệm chuyển hồ sơ đến VPĐKQSDĐ cấp huyện để thực hiện các nội dung trên.

- Bước 3: Trả kết quả:

Đến hẹn, hộ gia đình, cá nhân nhận kết quả tại VPĐKQSDĐ cấp huyện và có trách nhiệm nộp lệ phí theo quy định.

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại VPĐKQSDĐ cấp huyện thì đến tại bộ phận một cửa nhận kết quả

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại Bộ phận một cửa liên thông cấp xã thì chuyển trả hồ sơ cho cán bộ địa chính, sau đó người đăng ký thế chấp đến tại Bộ phận một cửa liên thông của xã, phường, thị trấn nhận kết quả

+ Khi đến nhận kết quả người nhận phải xuất trình phiếu biên nhận hồ sơ.

+ Trường hợp đến nhận thay thì phải có giấy ủy quyền (có xác nhận của cơ quan hoặc UBND cấp xã) và giấy chứng minh nhân dân của người được ủy quyền.

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

* Trường hợp đăng ký thế chấp nhà ở hình thành trong tương lai của hộ gia đình, cá nhân mua nhà ở hình thành trong tương lai trong dự án đầu tư xây dựng nhà ở, người yêu cầu đăng ký nộp hồ sơ đăng ký thế chấp gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (01 bản chính).

- Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai hoặc hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai có công chứng, chứng thực hoặc xác nhận theo quy định của pháp luật (01 bản chính).

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (1 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Hợp đồng mua bán nhà ở được ký giữa bên thế chấp với chủ đầu tư phù hợp với quy định của pháp luật về nhà ở (1 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

Trường hợp bên thế chấp là bên nhận chuyển nhượng hợp đồng mua bán nhà ở thì phải nộp thêm văn bản chuyển nhượng hợp đồng mua bán nhà ở phù hợp với quy định của pháp luật về nhà ở (1 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Một trong các loại giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo quy định nếu có yêu cầu miễn lệ phí đăng ký thế chấp (1 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

* Trường hợp đăng ký thế chấp nhà ở hình thành trong tương lai của tổ chức, cá nhân xây dựng trên thửa đất thuộc quyền sử dụng của mình, người yêu cầu đăng ký nộp hồ sơ đăng ký thế chấp gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (01 bản chính).

- Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai hoặc hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai có công chứng, chứng thực hoặc xác nhận theo quy định của pháp luật (01 bản chính).

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (bản gốc).

- Giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật phải xin phép xây dựng, trừ trường hợp hợp đồng thế chấp tài sản có công chứng, chứng thực (1 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Một trong các loại giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo quy định nếu có yêu cầu miễn lệ phí đăng ký thế chấp (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

4. Thời hạn giải quyết:

- Trường hợp nộp hồ sơ tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện: Không quá 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trường hợp nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ.

- Trường hợp nộp hồ sơ tại UBND cấp xã: Không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Hộ gia đình, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam và nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở trong dự án phát triển nhà ở

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Đăng ký biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp.

8. Lệ phí (nếu có): 65.000 đồng/hồ sơ.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục):

- Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (Mẫu số 01/ĐKTC).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đất đai năm 2013.

- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính.

- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/06/2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

- Quyết định số 55/2014/QĐ-UBND ngày 20/8/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định về mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và phí sử dụng cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm, lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

ĐƠN YÊU CẦU ĐĂNG KÝ THẺ CHẤP
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Kính gửi:

PHẦN GHI CỦA CÁN BỘ TIẾP NHẬN

Vào Sổ tiếp nhận hồ sơ:
Quyển số
Số thứ tự
—
Cán bộ tiếp nhận
(ký và ghi rõ họ, tên)

PHẦN KÊ KHAI CỦA CÁC BÊN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG THẺ CHẤP

1. Bên thế chấp

1.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (viết chữ IN HOA)

1.2. Địa chỉ liên hệ:

1.3. Số điện thoại (nếu có):..... Fax (nếu có):..... Thư điện tử (nếu có):.....

1.4. Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND Hộ chiếu
GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/GP thành lập và hoạt động QĐ thành lập GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng ký đầu tư
Số:
Cơ quan cấp..... cấp ngày tháng..... năm...

2. Bên nhận thế chấp

2.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (viết chữ IN HOA)

2.2. Địa chỉ liên hệ:

2.3. Số điện thoại (nếu có): Fax (nếu có):..... Thư điện tử (nếu có):.....

2.4. Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND Hộ chiếu
GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/GP thành lập và hoạt động QĐ thành lập GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng ký đầu tư
Số:
Cơ quan cấp..... cấp ngày tháng năm

3. Mô tả tài sản thế chấp

3.1. Quyền sử dụng đất

3.1.1. Thừa đất số:; Tờ bản đồ số (nếu có):

Loại đất:

3.1.2. Địa chỉ thửa đất:

3.1.3. Diện tích đất thế chấp:

(ghi bằng chữ:

3.1.4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.2. Tài sản gắn liền với đất; tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở

3.2.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.2.2. Số của thửa đất nơi có tài sản:; Tờ bản đồ số (nếu có):

3.2.3. Mô tả tài sản gắn liền với đất/tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai:

3.3. Nhà ở hình thành trong tương lai thuộc dự án xây dựng nhà ở

3.3.1. Tên và địa chỉ dự án có nhà ở hình thành trong tương lai:

3.3.2. Loại nhà ở: Căn hộ chung cư; Nhà biệt thự; Nhà liền kề.

3.3.3. Vị trí căn hộ chung cư/ nhà biệt thự/ nhà liền kề:

(đối với căn hộ chung cư: Vị trí tầng:; Số của căn

hộ:; Tòa nhà

3.3.4. Diện tích sử dụng: m²

(ghi bằng chữ:

3.3.5. Hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai (nếu có):

Số hợp đồng (nếu có):, ký kết ngày tháng năm

3.4. Dự án xây dựng nhà ở

3.4.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có):

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.4.2. Quyết định giao đất, cho thuê đất của cơ quan có thẩm quyền

Số:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.4.3. Số của thửa đất nơi có dự án xây dựng nhà ở:; Tờ bản đồ số (nếu có):

3.4.4. Tên dự án xây dựng nhà ở:

3.4.5. Mô tả dự án xây dựng nhà ở:

3.5. Nhà ở hình thành trong tương lai không thuộc dự án xây dựng nhà ở

3.5.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

3.5.2. Số của thửa đất nơi có nhà ở hình thành trong tương lai: ...; Tờ bản đồ số (nếu có):

3.5.3. Mô tả nhà ở hình thành trong tương lai:

6. Đăng ký thay đổi nội dung thể chấp đã đăng ký.

1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Nộp hồ sơ:

Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thuộc UBND cấp huyện (gọi tắt là VPĐKQSDĐ cấp huyện) nơi có đất, tài sản gắn liền với đất. Trường hợp đất, tài sản gắn liền với đất thuộc khu vực nông thôn thì người yêu cầu đăng ký có thể lựa chọn nộp hồ sơ tại VPĐKQSDĐ cấp huyện hoặc UBND cấp xã nơi có đất, tài sản gắn liền với đất. Cán bộ chuyên môn kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: Trực tiếp hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

- Bước 2: Xử lý hồ sơ:

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại VPĐKQSDĐ cấp huyện thì người thụ lý hồ sơ có trách nhiệm: Ghi thời điểm nhận hồ sơ (giờ, phút, ngày, tháng, năm) vào Phiếu tiếp nhận hồ sơ, sổ tiếp nhận hồ sơ; ký và ghi rõ họ, tên vào phần cán bộ tiếp nhận hồ sơ. Ghi nội dung đăng ký thay đổi nội dung thể chấp vào Trang bổ sung Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; vào Sổ Địa chính, Sổ theo dõi biến động đất đai theo quy định của pháp luật và trình hồ sơ lên Giám đốc VPĐKQSDĐ cấp huyện để ký xác nhận.

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại UBND cấp xã thì UBND cấp xã có trách nhiệm chuyển hồ sơ đến VPĐKQSDĐ cấp huyện để thực hiện các nội dung trên.

- Bước 3: Trả kết quả:

Đến hẹn, hộ gia đình, cá nhân nhận kết quả tại VPĐKQSDĐ cấp huyện và có trách nhiệm nộp lệ phí theo quy định.

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại VPĐKQSDĐ cấp huyện thì đến tại bộ phận một cửa nhận kết quả

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại Bộ phận một cửa liên thông cấp xã thì chuyển trả hồ sơ cho cán bộ địa chính, sau đó người đăng ký thể chấp đến tại Bộ phận một cửa liên thông của xã, phường, thị trấn nhận kết quả.

+ Khi đến nhận kết quả người nhận phải xuất trình phiếu biên nhận hồ sơ.

+ Trường hợp đến nhận thay thì phải có giấy ủy quyền (có xác nhận của cơ quan hoặc UBND cấp xã) và giấy chứng minh nhân dân của người được ủy quyền.

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thay đổi, sửa chữa sai sót theo Mẫu số 02/ĐKTD-SCSS (01 bản chính)

- Hợp đồng hoặc phụ lục hợp đồng hoặc văn bản khác (ví dụ: hợp đồng chuyển giao quyền yêu cầu, hợp đồng mua bán nợ) đối với các trường hợp rút bớt, bổ sung hoặc thay thế bên thể chấp, bên nhận thể chấp theo thỏa thuận của bên thể chấp, bên nhận thể chấp; rút bớt tài sản thể chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn

liên với đất, bao gồm cả rút bớt tài sản là nhà ở hình thành trong tương lai; bổ sung tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trong trường hợp các bên không ký kết hợp đồng thế chấp mới theo quy định mà trong hợp đồng, văn bản đó các bên có thỏa thuận về việc bổ sung, rút bớt tài sản thế chấp; rút bớt, bổ sung hoặc thay thế bên thế chấp, bên nhận thế chấp;

- Văn bản của cơ quan có thẩm quyền về việc thay đổi tên, thay đổi loại hình doanh nghiệp của bên thế chấp, bên nhận thế chấp đối với các trường hợp thay đổi tên hoặc thay đổi loại hình doanh nghiệp của bên thế chấp, bên nhận thế chấp theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Giấy chứng nhận đối với trường hợp đăng ký thế chấp mà trong hồ sơ đăng ký có Giấy chứng nhận (01 bản chính).

* Trường hợp bên nhận thế chấp trong nhiều hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký có sự thay đổi loại hình doanh nghiệp thì người yêu cầu đăng ký nộp hồ sơ đăng ký thay đổi đối với tất cả các hợp đồng đó. Hồ sơ gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thay đổi, sửa chữa sai sót theo Mẫu số 02/ĐKTD-SCSS (01 bản chính).

- Văn bản của cơ quan có thẩm quyền về việc thay đổi loại hình doanh nghiệp (1 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Danh mục các hợp đồng thế chấp đã đăng ký theo Mẫu số 08/DMHĐTC (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Giấy chứng nhận đối với trường hợp đăng ký thế chấp mà trong hồ sơ đăng ký thế chấp có Giấy chứng nhận (bản gốc).

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

* Khi có sự thay đổi tên của bên nhận thế chấp mà không thuộc trường hợp quy định nêu trên hoặc thay đổi bên nhận thế chấp trong nhiều hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thì người yêu cầu đăng ký nộp một (01) bộ hồ sơ yêu cầu đăng ký thay đổi tên hoặc thay đổi bên nhận thế chấp đối với tất cả các hợp đồng đó, hồ sơ gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thay đổi, sửa chữa sai sót theo Mẫu số 02/ĐKTD-SCSS (bản chính).

- Hợp đồng hoặc phụ lục hợp đồng hoặc văn bản khác (ví dụ: hợp đồng chuyển giao quyền yêu cầu, hợp đồng mua bán nợ) trong đó các bên có thỏa thuận về việc thay đổi bên nhận thế chấp (01 bản chính).

- Văn bản của cơ quan có thẩm quyền trong trường hợp thay đổi tên hoặc thay đổi bên nhận thế chấp (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Danh mục các hợp đồng thế chấp đã đăng ký theo Mẫu số 08/DMHĐTC (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Giấy chứng nhận đối với trường hợp đăng ký thế chấp mà trong hồ sơ đăng ký thế chấp có Giấy chứng nhận (bản gốc).

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

* Trường hợp đăng ký thay đổi mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất là bên thế chấp đổi tên khác với tên ghi trên Giấy chứng nhận đã cấp thì người yêu cầu đăng ký nộp một bộ hồ sơ yêu cầu đăng ký biến động thay đổi theo quy định và một (01) bộ hồ sơ đề nghị xác nhận thay đổi tên trên Giấy chứng nhận theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Văn phòng đăng ký đất đai xác nhận thay đổi tên của bên thế chấp trên Giấy chứng nhận và hồ sơ địa chính trước khi thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi nội dung thế chấp. Hồ sơ gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thay đổi, sửa chữa sai sót theo Mẫu số 02/ĐKTD-SCSS (01 bản chính).

- Hợp đồng hoặc phụ lục hợp đồng hoặc văn bản khác (ví dụ: hợp đồng chuyển giao quyền yêu cầu, hợp đồng mua bán nợ) đối với các trường hợp rút bớt, bổ sung hoặc thay thế bên thế chấp, bên nhận thế chấp theo thỏa thuận của bên thế chấp, bên nhận thế chấp; rút bớt tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, bao gồm cả rút bớt tài sản là nhà ở hình thành trong tương lai; bổ sung tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trong trường hợp các bên không ký kết hợp đồng thế chấp mới theo quy định mà trong hợp đồng, văn bản đó các bên có thỏa thuận về việc bổ sung, rút bớt tài sản thế chấp; rút bớt, bổ sung hoặc thay thế bên thế chấp, bên nhận thế chấp.

- Giấy chứng nhận đối với trường hợp đăng ký thế chấp mà trong hồ sơ đăng ký có Giấy chứng nhận (bản gốc).

* Trường hợp người sử dụng đất thế chấp nhiều thửa đất trong một hợp đồng thế chấp và đã đăng ký thế chấp, nếu các bên có yêu cầu đăng ký thay đổi với nội dung rút bớt tài sản thế chấp (ví dụ: rút bớt 2 thửa đất đã thế chấp) đồng thời bổ sung tài sản thế chấp (ví dụ: bổ sung 02 thửa đất khác) thì người yêu cầu đăng ký nộp một (01) bộ hồ sơ yêu cầu đăng ký thay đổi gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thay đổi, sửa chữa sai sót theo Mẫu số 02/ĐKTD-SCSS (01 bản chính).

- Hợp đồng hoặc phụ lục hợp đồng hoặc văn bản khác (ví dụ: hợp đồng chuyển giao quyền yêu cầu, hợp đồng mua bán nợ) đối với các trường hợp rút bớt, bổ sung hoặc thay thế bên thế chấp, bên nhận thế chấp theo thỏa thuận của bên thế chấp, bên nhận thế chấp; rút bớt tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, bao gồm cả rút bớt tài sản là nhà ở hình thành trong tương lai; bổ sung tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trong trường hợp các bên không ký kết hợp đồng thế chấp mới theo quy định mà trong hợp đồng, văn bản đó các bên có thỏa thuận về việc bổ sung, rút bớt tài sản thế chấp; rút bớt, bổ sung hoặc thay thế bên thế chấp, bên nhận thế chấp;

- Giấy chứng nhận đối với trường hợp đăng ký thế chấp mà trong hồ sơ đăng ký có Giấy chứng nhận (01 bản chính)

* Việc đăng ký thay đổi đối với trường hợp tài sản gắn liền với đất là tài sản hình thành trong tương lai đã được hình thành được thực hiện đồng thời với thủ tục chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận. Người yêu cầu đăng ký nộp đồng thời Đơn yêu cầu đăng ký thay đổi, sửa chữa sai sót theo Mẫu số 02/ĐKTD-SCSS cùng một (01) bộ hồ sơ đề nghị chứng nhận quyền sở hữu tài sản theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường để Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện thủ tục chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật đất đai.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

4. Thời hạn giải quyết:

Trường hợp nộp hồ sơ tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện: Không quá 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ.

Trường hợp nộp hồ sơ tại UBND cấp xã: Không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Thời hạn giải quyết hồ sơ đăng ký quy định nêu trên không tính thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến động, cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hoặc thời gian thực hiện việc chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Hộ gia đình, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam và nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở trong dự án phát triển nhà ở.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Đăng ký biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp.

8. Lệ phí (nếu có): 50.000 đồng/lần.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục):

- Đơn yêu cầu đăng ký thay đổi nội dung thế chấp đã đăng ký (Mẫu số 02/ĐKTD);

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đất đai năm 2013.

- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính.

- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/06/2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

- Quyết định số 55/2014/QĐ-UBND ngày 20/8/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định về mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và phí sử dụng cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm, lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng năm

**ĐƠN YÊU CẦU ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI,
SỬA CHỮA SAI SÓT**

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Kính gửi:.....
.....

**PHẦN GHI CỦA CÁN
BỘ TIẾP NHẬN**

Vào Sổ tiếp nhận hồ sơ:
Quyển số _____ Số thứ
tự _____
Cán bộ tiếp nhận
(ký và ghi rõ họ, tên)

PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI YÊU CẦU ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI

1. Người yêu cầu đăng ký thay đổi:	Bên thế chấp Người được ủy quyền	Bên nhận thế chấp Quản tài viên
1.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (viết chữ IN HOA)		
1.2. Địa chỉ liên hệ:		
1.3. Số điện thoại (nếu có): Fax (nếu có):		
Địa chỉ thư điện tử (nếu có):		
1.4. Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND Hộ chiếu GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/GP thành lập và hoạt động QĐ thành lập GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng ký đầu tư Số:		
Cơ quan cấp: cấp ngày tháng năm		
2. Tài sản đã đăng ký thế chấp:		
2.1. Quyền sử dụng đất		
2.1.1. Thửa đất số:; Tờ bản đồ số (nếu có):		
Loại đất		
2.1.2. Địa chỉ thửa đất:		
2.1.3. Diện tích đất thế chấp:		
(ghi bằng chữ:		
2.1.4. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:		
Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm		

2.2. Tài sản gắn liền với đất; tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở

2.2.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:
Số phát hành:....., số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:....., cấp ngày tháng năm

2.2.2. Số của thửa đất nơi có tài sản:; Tờ bản đồ số (nếu có):

2.2.3. Mô tả tài sản gắn liền với đất/tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai:

.....

2.3. Nhà ở hình thành trong tương lai thuộc dự án xây dựng nhà ở

2.3.1. Tên và địa chỉ dự án có nhà ở hình thành trong tương lai:

.....

2.3.2. Loại nhà ở: Căn hộ chung cư; Nhà biệt thự; Nhà liền kề.

2.3.3. Vị trí căn hộ chung cư/ nhà biệt thự/ nhà liền kề:.....

(đối với căn hộ chung cư: Vị trí tầng:.....; Số của căn hộ:.....)

2.3.4. Diện tích sử dụng: m²

(ghi bằng chữ:.....)

2.3.5. Hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai (nếu có):
Số hợp đồng(nếu có):, ký kết ngày..... tháng..... năm.....

2.4. Dự án xây dựng nhà ở

2.4.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có):
Số phát hành:....., số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:....., cấp ngày tháng năm

2.4.2. Quyết định giao đất, cho thuê đất của cơ quan có thẩm quyền
Số:

Cơ quan cấp:....., cấp ngày tháng năm

2.4.3. Số của thửa đất nơi có dự án xây dựng nhà ở:.....; Tờ bản đồ số (nếu có):

2.4.4. Tên dự án xây dựng nhà ở:

2.4.5. Mô tả dự án xây dựng nhà ở:

.....

2.5. Nhà ở hình thành trong tương lai không thuộc dự án xây dựng nhà ở

2.5.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:
Số phát hành:....., số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:....., cấp ngày tháng năm

2.5.2. Số của thửa đất nơi có nhà ở hình thành trong tương lai:; Tờ bản đồ số (nếu có):

2.5.3. Mô tả nhà ở hình thành trong tương lai:

.....

3. Hợp đồng thế chấp: số (nếu có), ký kết ngày tháng năm

4. Nội dung yêu cầu thay đổi, yêu cầu sửa chữa sai sót:

Thay đổi nội dung thể chấp đã đăng ký:

Sửa chữa sai sót do lỗi của người yêu cầu đăng ký:

Sửa chữa sai sót do lỗi của người thực hiện đăng ký

5. Thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký☐**6. Tài liệu kèm theo:****7. Phương thức nhận kết quả đăng ký:**

Nhận trực tiếp

Nhận qua đường bưu điện (ghi rõ địa chỉ)

Các bên cam đoan những thông tin được kê khai trên đơn này là trung thực, đầy đủ, phù hợp với thoả thuận của các bên và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đã kê khai.

BÊN THẾ CHẤP**(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BÊN THẾ CHẤP ỦY QUYỀN)**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu, nếu là tổ chức)

BÊN NHẬN THẾ CHẤP**(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BÊN NHẬN THẾ CHẤP ỦY QUYỀN/QUẢN TÀI VIÊN)**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu, nếu là tổ chức)

PHẦN CHỨNG NHẬN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ

Văn phòng Đăng ký đất đai:.....

Chúng nhận đã đăng ký

Thay đổi nội dung thể chấp đã đăng ký

Sửa chữa sai sót do lỗi của người yêu cầu đăng ký

Sửa chữa sai sót do lỗi của người thực hiện đăng ký

tại thời điểm giờ.... phút, ngày.... tháng.... năm.....

..... ngày tháng năm.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐĂNG KÝ

(Ghi rõ chức danh, họ tên, ký và đóng dấu)

7. Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp trong trường hợp đã đăng ký thế chấp.

1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Nộp hồ sơ:

Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thuộc UBND cấp huyện (gọi tắt là VPĐKQSDĐ cấp huyện) nơi có đất, tài sản gắn liền với đất. Trường hợp đất, tài sản gắn liền với đất thuộc khu vực nông thôn thì người yêu cầu đăng ký có thể lựa chọn nộp hồ sơ tại VPĐKQSDĐ cấp huyện hoặc UBND cấp xã nơi có đất, tài sản gắn liền với đất. Cán bộ chuyên môn kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: Trực tiếp hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

- Bước 2: Xử lý hồ sơ:

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại VPĐKQSDĐ cấp huyện thì người thụ lý hồ sơ có trách nhiệm: Ghi thời điểm nhận hồ sơ (giờ, phút, ngày, tháng, năm) vào Phiếu tiếp nhận hồ sơ, sổ tiếp nhận hồ sơ; ký và ghi rõ họ, tên vào phần cán bộ tiếp nhận hồ sơ. Ghi việc đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp vào Sổ Địa chính và Sổ theo dõi biến động đất đai; thông báo bằng văn bản về việc xử lý tài sản thế chấp cho các bên cùng nhận thế chấp đã đăng ký trong trường hợp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất được dùng để bảo đảm thực hiện nhiều nghĩa vụ. Trình hồ sơ lên Giám đốc VPĐKQSDĐ cấp huyện để ký ban hành.

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại UBND cấp xã thì UBND cấp xã có trách nhiệm chuyển hồ sơ đến VPĐKQSDĐ cấp huyện để thực hiện các nội dung trên.

- Bước 3: Trả kết quả:

Đến hẹn, hộ gia đình, cá nhân nhận kết quả tại VPĐKQSDĐ cấp huyện và có trách nhiệm nộp lệ phí theo quy định.

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại VPĐKQSDĐ cấp huyện thì đến tại bộ phận một cửa nhận kết quả

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại Bộ phận một cửa liên thông cấp xã thì chuyển trả hồ sơ cho cán bộ địa chính, sau đó người đăng ký thế chấp đến tại Bộ phận một cửa liên thông của xã, phường, thị trấn nhận kết quả.

+ Khi đến nhận kết quả người nhận phải xuất trình phiếu biên nhận hồ sơ.

+ Trường hợp đến nhận thay thì phải có giấy ủy quyền (có xác nhận của cơ quan hoặc UBND cấp xã) và giấy chứng minh nhân dân của người được ủy quyền.

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp theo Mẫu số 04/ĐKVB (01 bản chính).

- Văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp (01 bản chính).

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (1 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

4. Thời hạn giải quyết:

Trường hợp nộp hồ sơ tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện: Không quá 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ.

Trường hợp nộp hồ sơ tại UBND cấp xã: Không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, hộ gia đình, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được mua nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp.

8. Lệ phí (nếu có): 55.000 đồng/hồ sơ.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục):

- Đơn yêu cầu đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp (Mẫu số 04/ĐKVB).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đất đai năm 2013.

- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính.

- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/06/2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

- Quyết định số 55/2014/QĐ-UBND ngày 20/8/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định về mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và phí sử dụng cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm, lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng năm

**ĐƠN YÊU CẦU ĐĂNG KÝ VĂN BẢN THÔNG BÁO
VỀ VIỆC XỬ LÝ TÀI SẢN THỂ CHẤP**

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-
BTP-BTNMT ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tư pháp và
Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Kính gửi:.....
.....

**PHẦN GHI CỦA CÁN
BỘ TIẾP NHẬN**

Vào Sổ tiếp nhận hồ sơ:

Quyển số

Số thứ tự

— Cán bộ tiếp nhận
(ký và ghi rõ họ, tên)

PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI YÊU CẦU ĐĂNG KÝ VĂN BẢN THÔNG BÁO

1. Người yêu cầu đăng ký văn bản Bên thể chấp Bên nhận thể chấp
thông báo: Người được ủy quyền Quản tài viên

1.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (viết chữ IN HOA)

1.2. Địa chỉ liên hệ:

1.3. Số điện thoại (nếu có): Fax (nếu có):

Địa chỉ thư điện tử (nếu có):

1.4. Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND Hộ chiếu

GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/GP

thành lập và hoạt động QĐ thành lập GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng ký đầu tư

Số:

Cơ quan cấp: cấp ngày tháng năm

2. Tài sản đã đăng ký thể chấp:

2.1. Quyền sử dụng đất

2.1.1. Thửa đất số:; Tờ bản đồ số (nếu có):

Loại đất

2.1.2. Địa chỉ thửa đất:

2.1.3. Diện tích đất thể chấp:

(ghi bằng chữ:

2.1.4. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:

Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm

<p>2.2. Tài sản gắn liền với đất; tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở</p> <p>2.2.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:</p> <p>Số phát hành:....., số vào sổ cấp giấy:</p> <p>Cơ quan cấp:....., cấp ngày tháng năm</p> <p>2.2.2. Số của thửa đất nơi có tài sản:; Tờ bản đồ số (nếu có):</p> <p>2.2.3. Mô tả tài sản gắn liền với đất/tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai:</p>	
<p>2.3. Nhà ở hình thành trong tương lai thuộc dự án xây dựng nhà ở</p> <p>2.3.1. Tên và địa chỉ dự án có nhà ở hình thành trong tương lai:</p> <p>2.3.2. Loại nhà ở: Căn hộ chung cư; Nhà biệt thự; Nhà liền kề.</p> <p>2.3.3. Vị trí căn hộ chung cư/ nhà biệt thự/ nhà liền kề:.....</p> <p>(đối với căn hộ chung cư: Vị trí tầng:.....; Số của căn hộ:</p> <p>Tòa nhà</p> <p>2.3.4. Diện tích sử dụng: m²</p> <p>(ghi bằng chữ:</p> <p>2.3.5. Hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai (nếu có):</p> <p>Số hợp đồng(nếu có):....., ký kết ngày..... tháng..... năm.....</p>	
<p>2.4. Dự án xây dựng nhà ở</p> <p>2.4.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có):</p> <p>Số phát hành:....., số vào sổ cấp giấy:</p> <p>Cơ quan cấp:....., cấp ngày tháng năm</p> <p>2.4.2. Quyết định giao đất, cho thuê đất của cơ quan có thẩm quyền</p> <p>Số:</p> <p>Cơ quan cấp:....., cấp ngày tháng năm</p> <p>2.4.3. Số của thửa đất nơi có dự án xây dựng nhà ở:.....; Tờ bản đồ số (nếu có):</p> <p>2.4.4. Tên dự án xây dựng nhà ở:</p> <p>2.4.5. Mô tả dự án xây dựng nhà ở:</p>	
<p>2.5. Nhà ở hình thành trong tương lai không thuộc dự án xây dựng nhà ở</p> <p>2.5.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:</p> <p>Số phát hành:....., số vào sổ cấp giấy:</p> <p>Cơ quan cấp:....., cấp ngày tháng năm</p> <p>2.5.2. Số của thửa đất nơi có nhà ở hình thành trong tương lai:; Tờ bản đồ số (nếu có):</p> <p>2.5.3. Mô tả nhà ở hình thành trong tương lai:</p>	
<p>3. Hợp đồng thế chấp: số (nếu có), ký kết ngày tháng năm</p>	
<p>4. Thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký</p>	



5. Tài sản thế chấp bị xử lý: Xử lý toàn bộ tài sản thế chấp Xử lý một phần tài sản thế chấp, gồm:	
6. Thời gian và địa điểm xử lý tài sản:	
7. Phương thức nhận kết quả đăng ký:	Nhận trực tiếp Nhận qua đường bưu điện (ghi rõ địa chỉ)
<i>Người yêu cầu đăng ký văn bản thông báo cam đoan những thông tin được kê khai trên đơn này là trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đã kê khai.</i>	

NGƯỜI YÊU CẦU ĐĂNG KÝ
 (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu, nếu là tổ ch

PHẦN CHỨNG NHẬN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ	
Văn phòng đăng ký đất đai:..... Chứng nhận đã đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp theo những nội dung kê khai tại đơn này tại thời điểm giờ.... phút, ngày.... tháng.... năm..... <div style="text-align: right;"> ngày tháng năm THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐĂNG KÝ (Ghi rõ chức danh, họ tên, ký và đóng dấu) </div>	

8. Xóa đăng ký thế chấp.

1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Nộp hồ sơ:

Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thuộc UBND cấp huyện (gọi tắt là VPĐKQSDĐ cấp huyện) nơi có đất, tài sản gắn liền với đất. Trường hợp đất, tài sản gắn liền với đất thuộc khu vực nông thôn thì người yêu cầu đăng ký có thể lựa chọn nộp hồ sơ tại VPĐKQSDĐ cấp huyện hoặc UBND cấp xã nơi có đất, tài sản gắn liền với đất. Cán bộ chuyên môn kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: Trực tiếp hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

- Bước 2: Xử lý hồ sơ:

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại VPĐKQSDĐ cấp huyện thì người thụ lý hồ sơ có trách nhiệm: Ghi thời điểm nhận hồ sơ (giờ, phút, ngày, tháng, năm) vào Phiếu tiếp nhận hồ sơ, sổ tiếp nhận hồ sơ; ký và ghi rõ họ, tên vào phần cán bộ tiếp nhận hồ sơ. Ghi nội dung đăng ký xóa thế chấp vào Trang bổ sung Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; vào Sổ Địa chính, Sổ theo dõi biến động đất đai theo quy định của pháp luật và trình hồ sơ lên Giám đốc VPĐKQSDĐ cấp huyện để ký xác nhận.

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại UBND cấp xã thì UBND cấp xã có trách nhiệm chuyển hồ sơ đến VPĐKQSDĐ cấp huyện để thực hiện các nội dung trên.

- Bước 3: Trả kết quả:

Đến hẹn, hộ gia đình, cá nhân nhận kết quả tại VPĐKQSDĐ cấp huyện và có trách nhiệm nộp lệ phí theo quy định.

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại VPĐKQSDĐ cấp huyện thì đến tại bộ phận một cửa nhận kết quả

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại Bộ phận một cửa liên thông cấp xã thì chuyển trả hồ sơ cho cán bộ địa chính, sau đó người đăng ký thế chấp đến tại Bộ phận một cửa liên thông của xã, phường, thị trấn nhận kết quả.

+ Khi đến nhận kết quả người nhận phải xuất trình phiếu biên nhận hồ sơ.

+ Trường hợp đến nhận thay thì phải có giấy ủy quyền (có xác nhận của cơ quan hoặc UBND cấp xã) và giấy chứng minh nhân dân của người được ủy quyền.

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Đơn yêu cầu xóa đăng ký thế chấp theo Mẫu số 03/XĐK (01 bản chính);

- Văn bản đồng ý xóa đăng ký thế chấp của bên nhận thế chấp trong trường hợp Đơn yêu cầu chỉ có chữ ký của bên thế chấp;

- Giấy chứng nhận đối với trường hợp đăng ký thế chấp mà trong hồ sơ đăng ký có Giấy chứng nhận (bản gốc);

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

4. Thời hạn giải quyết:

Trường hợp nộp hồ sơ tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện: Không quá 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ.

Trường hợp nộp hồ sơ tại UBND cấp xã: Không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Hộ gia đình, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam và nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở trong dự án phát triển nhà ở.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Đăng ký biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp.

8. Lệ phí (nếu có): 15.000đồng/hồ sơ.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục):

- Đơn yêu cầu xóa đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (Mẫu số 03/XĐK).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đất đai năm 2013.

- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính.

- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/06/2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

- Quyết định số 55/2014/QĐ-UBND ngày 20/8/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định về mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và phí sử dụng cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm, lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

ĐƠN YÊU CẦU XOÁ ĐĂNG KÝ THẺ CHẤP

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Kính gửi:

PHÂN GHI CỦA CÁN BỘ TIẾP NHẬN	
Vào Sổ tiếp nhận hồ sơ:	
Quyển số	Số
Thứ tự	
Cán bộ tiếp nhận (ký và ghi rõ họ, tên)	

PHÂN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI YÊU CẦU XOÁ ĐĂNG KÝ		
1. Người yêu cầu xóa đăng ký thẻ chấp:	Bên thẻ chấp Người được ủy quyền	Bên nhận thẻ chấp Quản tài viên
1.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (viết chữ IN HOA)		
1.2. Địa chỉ liên hệ:		
1.3. Số điện thoại (nếu có): Fax (nếu có):		
Địa chỉ thư điện tử (nếu có):		
1.4. Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND Hộ chiếu GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/GP thành lập và hoạt động QĐ thành lập GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng ký đầu tư Số:		
Cơ quan cấp: cấp ngày tháng năm		
2. Tài sản đã đăng ký thẻ chấp:		
2.1. Quyền sử dụng đất		
2.1.1. Thửa đất số:; Tờ bản đồ số (nếu có):		
Loại đất		
2.1.2. Địa chỉ thửa đất:		
2.1.3. Diện tích đất thẻ chấp:m ² (ghi bằng chữ:		
2.1.4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:		
Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm		
2.2. Tài sản gắn liền với đất; tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở		
2.2.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy:		
Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm		
2.2.2. Số của thửa đất nơi có tài sản:; Tờ bản đồ số (nếu có):		
2.2.3. Mô tả tài sản gắn liền với đất/tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai:		

2.3. Nhà ở hình thành trong tương lai thuộc dự án xây dựng nhà ở	
2.3.1. Tên và địa chỉ dự án có nhà ở hình thành trong tương lai:	
2.3.2. Loại nhà ở: Căn hộ chung cư; Nhà biệt thự; Nhà liền kề.	
2.3.3. Vị trí căn hộ chung cư/ nhà biệt thự/ nhà liền kề:..... (đối với căn hộ chung cư: Vị trí tầng:.....; Số của căn hộ:.....; Tòa nhà.....)	
2.3.4. Diện tích sử dụng: m ² (ghi bằng chữ:	
2.3.5. Hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai (nếu có): Số hợp đồng(nếu có):....., ký kết ngày..... tháng..... năm.....	
2.4. Dự án xây dựng nhà ở	
2.4.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có): Số phát hành:....., số vào sổ cấp giấy:..... Cơ quan cấp:....., cấp ngày..... tháng..... năm.....	
2.4.2. Quyết định giao đất, cho thuê đất của cơ quan có thẩm quyền Số:..... Cơ quan cấp:....., cấp ngày..... tháng..... năm.....	
2.4.3. Số của thửa đất nơi có dự án xây dựng nhà ở:.....; Tờ bản đồ số (nếu có):	
2.4.4. Tên dự án xây dựng nhà ở:.....	
2.4.5. Mô tả dự án xây dựng nhà ở:.....	
2.5. Nhà ở hình thành trong tương lai không thuộc dự án xây dựng nhà ở	
2.5.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: Số phát hành:....., số vào sổ cấp giấy:..... Cơ quan cấp:....., cấp ngày..... tháng..... năm.....	
2.5.2. Số của thửa đất nơi có nhà ở hình thành trong tương lai:; Tờ bản đồ số (nếu có):	
2.5.3. Mô tả nhà ở hình thành trong tương lai:.....	
.....	
.....	
3. Hợp đồng thế chấp: số (nếu có), ký kết ngày..... tháng..... năm	
4. Thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký <input type="checkbox"/>	
5. Tài liệu kèm theo:	
.....	
.....	
7. Phương thức nhận kết quả đăng ký:	
<div style="display: flex; justify-content: space-between;"> <div style="width: 40%;"> <p>Nhận trực tiếp</p> <p>Nhận qua đường bưu điện (ghi rõ địa chỉ)</p> <p>.....</p> <p>.....</p> </div> <div style="width: 50%;"> <p>.....</p> <p>.....</p> </div> </div>	
<p><i>Các bên cam đoan những thông tin được kê khai trên đơn này là trung thực, đầy đủ, phù hợp với thỏa thuận của các bên và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đã kê khai.</i></p>	

BÊN THẾ CHẤP

BÊN NHẬN THẾ CHẤP

(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BÊN THỂ CHẤP ỦY QUYỀN)

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu, nếu là tổ chức)

(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BÊN NHẬN THỂ CHẤP ỦY QUYỀN/QUẢN TÀI VIÊN)

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu, nếu là tổ chức)

PHẦN CHỨNG NHẬN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ

Văn phòng Đăng ký đất đai:.....

Chúng nhận đã xoá đăng ký thế chấp theo những nội dung được kê khai tại đơn này tại thời điểm giờ.... phút, ngày.... tháng.... năm....

..... ngày tháng năm.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐĂNG KÝ

(Ghi rõ chức danh, họ tên, ký và đóng dấu)

9. Sửa chữa sai sót nội dung đăng ký thế chấp do lỗi của người thực hiện đăng ký.

1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Nộp hồ sơ:

Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thuộc UBND cấp huyện (gọi tắt là VPĐKQSDĐ cấp huyện) nơi có đất, tài sản gắn liền với đất. Trường hợp đất, tài sản gắn liền với đất thuộc khu vực nông thôn thì người yêu cầu đăng ký có thể lựa chọn nộp hồ sơ tại VPĐKQSDĐ cấp huyện hoặc UBND cấp xã nơi có đất, tài sản gắn liền với đất. Cán bộ chuyên môn kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: Trực tiếp hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

- Bước 2: Xử lý hồ sơ:

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại VPĐKQSDĐ cấp huyện thì người thụ lý hồ sơ có trách nhiệm: Ghi thời điểm nhận hồ sơ (giờ, phút, ngày, tháng, năm) vào Phiếu tiếp nhận hồ sơ, sổ tiếp nhận hồ sơ; ký và ghi rõ họ, tên vào phần cán bộ tiếp nhận hồ sơ, vào Sổ Địa chính, Sổ theo dõi biến động đất đai theo quy định của pháp luật. Đính chính thông tin sai sót về nội dung đăng ký trên Giấy chứng nhận và Sổ địa chính nếu có sai sót trên Giấy chứng nhận. Chứng nhận vào Đơn yêu cầu đăng ký thay đổi, sửa chữa sai sót. Cấp văn bản đính chính thông tin sai sót về nội dung đăng ký trên Đơn yêu cầu đăng ký nếu có sai sót trên Đơn yêu cầu đăng ký và trình hồ sơ lên Giám đốc VPĐKQSDĐ cấp huyện để ký xác nhận.

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại UBND cấp xã thì UBND cấp xã có trách nhiệm chuyển hồ sơ đến VPĐKQSDĐ cấp huyện để thực hiện các nội dung trên.

- Bước 3: Trả kết quả:

Đến hẹn, hộ gia đình, cá nhân nhận kết quả tại VPĐKQSDĐ cấp huyện và có trách nhiệm nộp lệ phí theo quy định.

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại VPĐKQSDĐ cấp huyện thì mang phiếu biên nhận hồ sơ đến tại bộ phận một cửa nhận kết quả

+ Trường hợp người đăng ký nộp hồ sơ tại Bộ phận một cửa liên thông cấp xã thì chuyển trả hồ sơ cho cán bộ địa chính, sau đó người đăng ký thế chấp đến tại Bộ phận một cửa liên thông của xã, phường, thị trấn nhận kết quả.

+ Khi đến nhận kết quả người nhận phải xuất trình phiếu biên nhận hồ sơ.

+ Trường hợp đến nhận thay thì phải có giấy ủy quyền (có xác nhận của cơ quan hoặc UBND cấp xã) và giấy chứng minh nhân dân của người được ủy quyền.

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thay đổi, sửa chữa sai sót theo Mẫu số 02/ĐKTD-SCSS (01 bản chính).

- Đơn yêu cầu đăng ký có chứng nhận của cơ quan đăng ký nếu phần chứng nhận nội dung đăng ký có sai sót hoặc Đơn yêu cầu đăng ký thiếu nội dung chứng nhận của cơ quan đăng ký (01 bản chính);

- Giấy chứng nhận đối với trường hợp đăng ký thế chấp mà trong hồ sơ đăng ký thế chấp có Giấy chứng nhận đó và nội dung đăng ký thế chấp đã ghi trên Giấy chứng nhận có sai sót (01 bản chính);

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (01 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

4. Thời hạn giải quyết: Không quá 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trường hợp nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì hoàn thành việc đăng ký ngay trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ.

Trường hợp nộp hồ sơ tại UBND cấp xã: Không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Hộ gia đình, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam và nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở trong dự án phát triển nhà ở.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng tỉnh Hà Tĩnh.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Đăng ký biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp.

8. Lệ phí (nếu có): 15.000đồng/hồ sơ. Trường hợp sửa chữa sai sót do lỗi của người thực hiện đăng ký theo quy định tại Điều 27 và Điều 34 của Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT thì người yêu cầu đăng ký không phải nộp lệ phí sửa chữa sai sót.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục):

- Đơn yêu cầu đăng ký thay đổi, sửa chữa sai sót theo Mẫu số 02/ĐKTD-SCSS.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đất đai năm 2013.

- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính.

- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/06/2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

- Quyết định số 55/2014/QĐ-UBND ngày 20/8/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định về mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và phí sử dụng cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm, lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

**ĐƠN YÊU CẦU ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI,
SỬA CHỮA SAI SÓT**

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-
BTNMT ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài
nguyên và Môi trường)

Kính gửi:

**PHẦN GHI CỦA CÁN BỘ
TIẾP NHẬN**

Vào Sổ tiếp nhận hồ sơ:
Quyển số Số
thứ tự
Cán bộ tiếp
nhận
(ký và ghi rõ
họ, tên)

PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI YÊU CẦU ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI

1. Người yêu cầu đăng ký thay đổi:	Bên thế chấp Người được ủy quyền	Bên nhận thế chấp Quản tài viên
1.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (viết chữ IN HOA)		
1.2. Địa chỉ liên hệ:		
1.3. Số điện thoại (nếu có): Fax (nếu có):		
Địa chỉ thư điện tử (nếu có):		
1.4. Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND Hộ chiếu GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/GP thành lập và hoạt động QĐ thành lập GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng ký đầu tư Số: Cơ quan cấp: cấp ngày tháng năm.		
2. Tài sản đã đăng ký thế chấp:		
2.1. Quyền sử dụng đất		
2.1.1. Thửa đất số:; Tờ bản đồ số (nếu có): Loại đất		
2.1.2. Địa chỉ thửa đất:		
2.1.3. Diện tích đất thế chấp: (ghi bằng chữ:		
2.1.4. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: Số phát hành:, số vào sổ cấp giấy: Cơ quan cấp:, cấp ngày tháng năm		

<p>2.2. Tài sản gắn liền với đất; tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở</p> <p>2.2.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: Số phát hành:....., số vào sổ cấp giấy:</p> <p>Cơ quan cấp:....., cấp ngày tháng năm</p> <p>2.2.2. Số của thửa đất nơi có tài sản:; Tờ bản đồ số (nếu có):</p> <p>2.2.3. Mô tả tài sản gắn liền với đất/tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai:.....</p> <p>.....</p> <p>2.3. Nhà ở hình thành trong tương lai thuộc dự án xây dựng nhà ở</p> <p>2.3.1. Tên và địa chỉ dự án có nhà ở hình thành trong tương lai:</p> <p>.....</p> <p>2.3.2. Loại nhà ở: Căn hộ chung cư; Nhà biệt thự; Nhà liền kề.</p> <p>2.3.3. Vị trí căn hộ chung cư/ nhà biệt thự/ nhà liền kề:.....</p> <p>(đối với căn hộ chung cư: Vị trí tầng:.....; Số của căn hộ:</p> <p>2.3.4. Diện tích sử dụng: m²</p> <p>(ghi bằng chữ:</p> <p>2.3.5. Hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai (nếu có): Số hợp đồng(nếu có):....., ký kết ngày..... tháng..... năm</p> <p>2.4. Dự án xây dựng nhà ở</p> <p>2.4.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có): Số phát hành:....., số vào sổ cấp giấy:</p> <p>Cơ quan cấp:....., cấp ngày tháng năm</p> <p>2.4.2. Quyết định giao đất, cho thuê đất của cơ quan có thẩm quyền Số:</p> <p>Cơ quan cấp:....., cấp ngày tháng năm</p> <p>2.4.3. Số của thửa đất nơi có dự án xây dựng nhà ở:.....; Tờ bản đồ số (nếu có):.....</p> <p>2.4.4. Tên dự án xây dựng nhà ở:.....</p> <p>2.4.5. Mô tả dự án xây dựng nhà ở:</p> <p>.....</p> <p>2.5. Nhà ở hình thành trong tương lai không thuộc dự án xây dựng nhà ở</p> <p>2.5.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: Số phát hành:....., số vào sổ cấp giấy:</p> <p>Cơ quan cấp:....., cấp ngày tháng năm</p> <p>2.5.2. Số của thửa đất nơi có nhà ở hình thành trong tương lai:; Tờ bản đồ số (nếu có):</p> <p>2.5.3. Mô tả nhà ở hình thành trong tương lai:</p> <p>.....</p> <p>3. Hợp đồng thế chấp: số (nếu có), ký kết ngày..... tháng năm</p>

4. Nội dung yêu cầu thay đổi, yêu cầu sửa chữa sai sót:

Thay đổi nội dung thể chấp đã đăng ký:

Sửa chữa sai sót do lỗi của người yêu cầu đăng ký:

Sửa chữa sai sót do lỗi của người thực hiện đăng ký

5. Thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký

☐

6. Tài liệu kèm theo:

7. Phương thức nhận kết quả đăng ký:

Nhận trực tiếp

Nhận qua đường bưu điện (ghi rõ địa chỉ)

Các bên cam đoan những thông tin được kê khai trên đơn này là trung thực, đầy đủ, phù hợp với thỏa thuận của các bên và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đã kê khai.

BÊN THẾ CHẤP

(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BÊN THẾ CHẤP ỦY QUYỀN)

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu, nếu là tổ chức)

BÊN NHẬN THẾ CHẤP

(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BÊN NHẬN THẾ CHẤP ỦY QUYỀN/QUẢN TÀI VIÊN)

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu, nếu là tổ chức)

PHÂN CHỨNG NHẬN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ

Văn phòng Đăng ký đất đai:.....

Chứng nhận đã đăng ký

Thay đổi nội dung thể chấp đã đăng ký

Sửa chữa sai sót do lỗi của người yêu cầu đăng ký

Sửa chữa sai sót do lỗi của người thực hiện đăng ký

tại thời điểm giờ.... phút, ngày.... tháng.... năm.....

..... ngày tháng năm.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐĂNG KÝ

(Ghi rõ chức danh, họ tên, ký và đóng dấu)

10. Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Nộp hồ sơ

Người yêu cầu đăng ký nộp hồ sơ tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp tỉnh.

Bước 2: Cán bộ tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm

- Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì cán bộ tiếp nhận hồ sơ từ chối nhận hồ sơ đăng ký và hướng dẫn người yêu cầu đăng ký thực hiện theo đúng quy định.

- Ghi thời điểm nhận hồ sơ (giờ, phút, ngày, tháng, năm) vào Phiếu tiếp nhận hồ sơ; ký và ghi rõ họ, tên vào phần cán bộ tiếp nhận hồ sơ.

- Vào Sổ tiếp nhận hồ sơ

- Giao cho người yêu cầu đăng ký Phiếu tiếp nhận hồ sơ.

- Đối với trường hợp chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở sang đăng ký thế chấp nhà ở hình thành trong tương lai, Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện các công việc sau:

+ Ghi: "*Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở sang thế chấp nhà ở hình thành trong tương lai*" và ghi thời điểm đăng ký thế chấp vào Sổ địa chính và Đơn yêu cầu chuyển tiếp đăng ký thế chấp. Thời điểm đăng ký thế chấp trong trường hợp này là thời điểm đăng ký thế chấp ban đầu được kê khai tại Mục 5 của Đơn yêu cầu chuyển tiếp đăng ký thế chấp.

+ Gửi Đơn yêu cầu chuyển tiếp đăng ký thế chấp (01 bản sao) thể hiện nội dung quy định tại điểm a khoản này cho Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản để Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản thực hiện xóa đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở.

+ Sao Đơn yêu cầu chuyển tiếp đăng ký thế chấp đã thể hiện nội dung quy định để lưu hồ sơ và trả lại Đơn yêu cầu chuyển tiếp đăng ký thế chấp đã thể hiện nội dung quy định cho người yêu cầu đăng ký

+ Trình hồ sơ lên Giám đốc Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện.

- Đối với trường hợp chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở sang đăng ký thế chấp nhà ở do nhà ở hình thành trong tương lai đã được hình thành (đã được nghiệm thu đưa vào sử dụng), Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện các công việc sau:

+ Hướng dẫn thực hiện thủ tục chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và cấp Giấy chứng nhận cho chủ sở hữu nhà ở theo quy định của pháp luật về đất đai, nhà ở;

+ Ghi "*Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở sang đăng ký thế chấp nhà ở*" và ghi thời điểm đăng ký thế chấp vào Sổ địa chính, Giấy chứng nhận đã cấp và Đơn yêu cầu chuyển tiếp đăng ký thế chấp. Thời điểm đăng ký thế chấp trong trường hợp này là thời điểm đăng ký thế chấp ban đầu được kê khai tại Mục 5 của Đơn yêu cầu chuyển tiếp đăng ký thế chấp;

+ Sao Đơn yêu cầu chuyển tiếp đăng ký thế chấp đã thể hiện nội dung quy định để lưu hồ sơ;

+ Gửi Đơn yêu cầu chuyển tiếp đăng ký thế chấp (01 bản sao) thể hiện nội dung chuyển tiếp theo quy định cho Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản để Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản thực hiện xóa đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở;

+ Trao Giấy chứng nhận và trả lại Đơn yêu cầu chuyển tiếp đăng ký thế chấp đã thể hiện nội dung chuyển tiếp cho người yêu cầu đăng ký

Bước 3: Trả kết quả

Người yêu cầu đăng ký có trách nhiệm nộp lệ phí theo quy định. Khi đến nhận kết quả người nhận phải xuất trình Phiếu biên nhận hồ sơ. Trường hợp đến nhận thay thì phải có giấy ủy quyền (có xác nhận của cơ quan hoặc UBND cấp xã) và giấy chứng minh nhân dân của người được ủy quyền.

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Đơn yêu cầu chuyển tiếp đăng ký thế chấp theo Mẫu số 05/CTĐK (bản gốc);

- Văn bản cung cấp thông tin về việc thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở hoặc Giấy chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án hoặc Giấy chứng nhận đăng ký thay đổi nội dung thế chấp đã đăng ký do Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản của Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm thuộc Bộ Tư pháp cấp;

- Hồ sơ đề nghị chứng nhận quyền sở hữu nhà ở theo quy định Điều 9 Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường đối với trường hợp chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở sang thế chấp nhà ở do nhà ở hình thành trong tương lai đã hình thành (đã được nghiệm thu đưa vào sử dụng).

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (1 bản chính hoặc 01 bản sao đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

4. Thời hạn giải quyết: Trường hợp nộp hồ sơ tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện: Không quá 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ.

Trường hợp nộp hồ sơ tại UBND cấp xã: Không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Thời hạn giải quyết hồ sơ đăng ký quy định nêu trên không tính thời gian thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hoặc thời gian thực hiện việc chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Hộ gia đình, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử

dụng đất ở tại Việt Nam và nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở trong dự án phát triển nhà ở.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng tỉnh Hà Tĩnh.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Đăng ký biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp.

8. Lệ phí (nếu có): 15.000đồng/hồ sơ.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục):

- Đơn yêu cầu chuyển tiếp đăng ký thế chấp theo Mẫu số 05/CTĐK

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đất đai năm 2013.

- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính.

- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/06/2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

- Quyết định số 55/2014/QĐ-UBND ngày 20/8/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định về mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và phí sử dụng cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm, lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

ĐƠN YÊU CẦU CHUYỂN TIẾP

ĐĂNG KÝ THẺ CHẤP

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Kính gửi:

.....

**PHÂN GHI CỦA CÁN BỘ
TIẾP NHẬN**

Vào Sổ tiếp nhận hồ sơ:

Quyển số Số thứ tự ..

Cán bộ tiếp nhận
(ký và ghi rõ họ, tên)

PHẦN KÊ KHAI CỦA CÁC BÊN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG THẺ CHẤP

1. Bên thẻ chấp

1.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (viết chữ IN HOA)

1.2. Địa chỉ liên hệ:

1.3. Số điện thoại (nếu có) Fax (nếu có)

Địa chỉ thư điện tử (nếu có)

1.4. Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND Hộ chiếu
GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại
diện/GP thành lập và hoạt động QĐ thành lập GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng
ký đầu tư

Số:

Cơ quan cấp cấp ngày tháng năm

2. Bên nhận thẻ chấp

2.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (viết chữ IN HOA)

2.2. Địa chỉ liên hệ:

2.3. Số điện thoại (nếu có) Fax (nếu có)

Địa chỉ thư điện tử (nếu có)

2.4. Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND Hộ chiếu
GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại
diện/GP thành lập và hoạt động QĐ thành lập GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng
ký đầu tư

Số:

Cơ quan cấp cấp ngày tháng năm

3. Tài sản thế chấp

3.1. Quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở

3.1.1. Tên dự án có nhà ở:

3.1.2. Địa chỉ dự án có nhà ở:

3.1.3. Loại nhà ở: Căn hộ chung cư; Nhà biệt thự; Nhà biệt thự.

3.1.4. Vị trí căn hộ/ nhà biệt thự/ nhà liền kề:

(đối với căn hộ chung cư: Vị trí tầng:.....; Số của căn hộ:

3.1.5. Diện tích sử dụng: m²

(ghi bằng chữ:

3.1.6. Hợp đồng mua bán nhà ở:

Số hợp đồng(nếu có): ; ký kết, ngày..... tháng năm

3.2. Quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán, chuyển nhượng tài sản gắn liền với đất không phải là nhà ở

3.2.1. Địa chỉ nơi có tài sản gắn liền với đất:

3.2.2. Loại tài sản gắn liền với đất:

3.2.3. Diện tích xây dựng:.....m²

(ghi bằng chữ:.....

3.2.4. Hợp đồng liên quan đến tài sản gắn liền với đất không phải là nhà ở:

Số hợp đồng(nếu có): ; ký kết, ngày..... tháng năm

4. Hợp đồng thế chấp:số (nếu có):..... ; ký kết ngày thángnăm....

đã đăng ký thế chấp vào thời điểmgiờphút ngày..... tháng năm

5. Trang bổ sung và tài liệu kèm theo:

6. Yêu cầu chuyển tiếp đăng ký thế chấp

Chuyển tiếp hiệu lực của đăng ký thế chấp đối với hợp đồng:

Thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở thành thế chấp nhà ở hình thành trong tương lai;

Thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở thành thế chấp nhà ở đã hình thành;

Thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán, chuyển nhượng tài sản gắn liền với đất không phải là nhà ở thành thế chấp tài sản gắn liền với đất đã hình thành, nghiệm thu và được chứng nhận quyền sở hữu.

7. Phương thức nhận kết quả đăng ký: Nhận trực tiếp; Nhận qua bưu điện

Địa chỉ nhận qua bưu điện:

Các bên cam đoan những thông tin được kê khai trên đơn này là trung thực, đầy đủ, phù hợp với thỏa thuận của các bên và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đã kê khai.

**BÊN THẾ CHẤP
(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BÊN THẾ CHẤP ỦY
QUYỀN)**

*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu,
nếu là tổ chức)*

**BÊN NHẬN THẾ CHẤP
(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BÊN NHẬN
THẾ CHẤP ỦY QUYỀN/QUẢN TÀI
VIÊN)**

*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu,
nếu là tổ chức)*

PHẦN CHỨNG NHẬN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ

Văn phòng Đăng ký đất đai:

Chứng nhận chuyển tiếp đăng ký thế chấp

Quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở thành thế chấp nhà ở hình thành trong tương lai;

Quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở thành thế chấp nhà ở;

Quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản gắn liền với đất không phải là nhà ở thành thế chấp tài sản gắn liền với đất đã hình thành, nghiệm thu và được chứng nhận quyền sở hữu.

theo nội dung kê khai tại đơn này tại thời điểm:.....giờphút, ngày

.....thángnăm

.....ngày.....tháng..năm.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐĂNG KÝ

(Ghi rõ chức danh, họ tên, ký và đóng dấu)